

# VĨ MÔ & CHIẾN LƯỢC

## BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ ĐẦU TƯ CÔNG

Động lực then chốt cho tăng trưởng hai con số và Khát vọng 2045

Bối cảnh  
và thách thức



Đột phá thể chế



Hạ tầng giao thông  
và năng lượng



Đoàn Thị Xuân Mai

mai.dtx@miraeasset.com.vn

XEM PHỤ LỤC 1 Ở CUỐI BÁO CÁO VỀ CÁC TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM.



## Đầu tư công và Khát vọng 2045

### 1. Ba thách thức và vai trò của đầu tư công

- **Mục tiêu 2045:** Việt Nam trở thành quốc gia thu nhập cao
- **Ba thách thức với khát vọng 2045 của Việt Nam:**
  - 1) Cuộc đua với "cơ cấu dân số "
  - 2) Cuộc đua với thời gian
  - 3) Nâng "chất" để tăng trưởng GDP cao
- **Lời giải:**
  - 1) Cải thiện thể chế là chìa khóa
  - 2) Vượt qua các thách thức bằng đẩy mạnh đầu tư công

### 2. Nguồn lực & Đồng bộ hệ thống pháp luật

- Cấu trúc nguồn vốn đầu tư toàn xã hội:
- Vai trò "mở đường" của vốn Kinh tế nhà nước
- Đầu tư công chiếm tỷ trọng hơn 50% trong cơ cấu vốn Kinh tế Nhà nước
- Hiệu ứng đòn bẩy: Thu hút đầu tư tư nhân và FDI
- Kích bản bút phá năm 2026: Vốn đầu tư công cần đạt quy mô khoảng 1,5 triệu tỷ đồng
- Đánh giá các nhân tố tác động đến kích bản tăng trưởng
- Đồng bộ hóa và hoàn thiện hệ thống pháp luật để hỗ trợ đầu tư công
- Dự địa tài khóa

### 3. Thực thi dự án trọng điểm

- **Mục tiêu:** Giảm chi phí Logistics và rút ngắn thời gian lưu thông hàng hóa
- **Hạ tầng giao thông:** Hoàn thiện các siêu dự án như trục cao tốc Bắc - Nam, Sân bay Long Thành
- **An ninh năng lượng:** Triển khai cơ chế mua bán điện trực tiếp (DPPA) và tái khởi động điện hạt nhân, nhà máy nhiệt điện LNG để đáp ứng nhu cầu điện từ ngành bán dẫn và AI

# Phần I

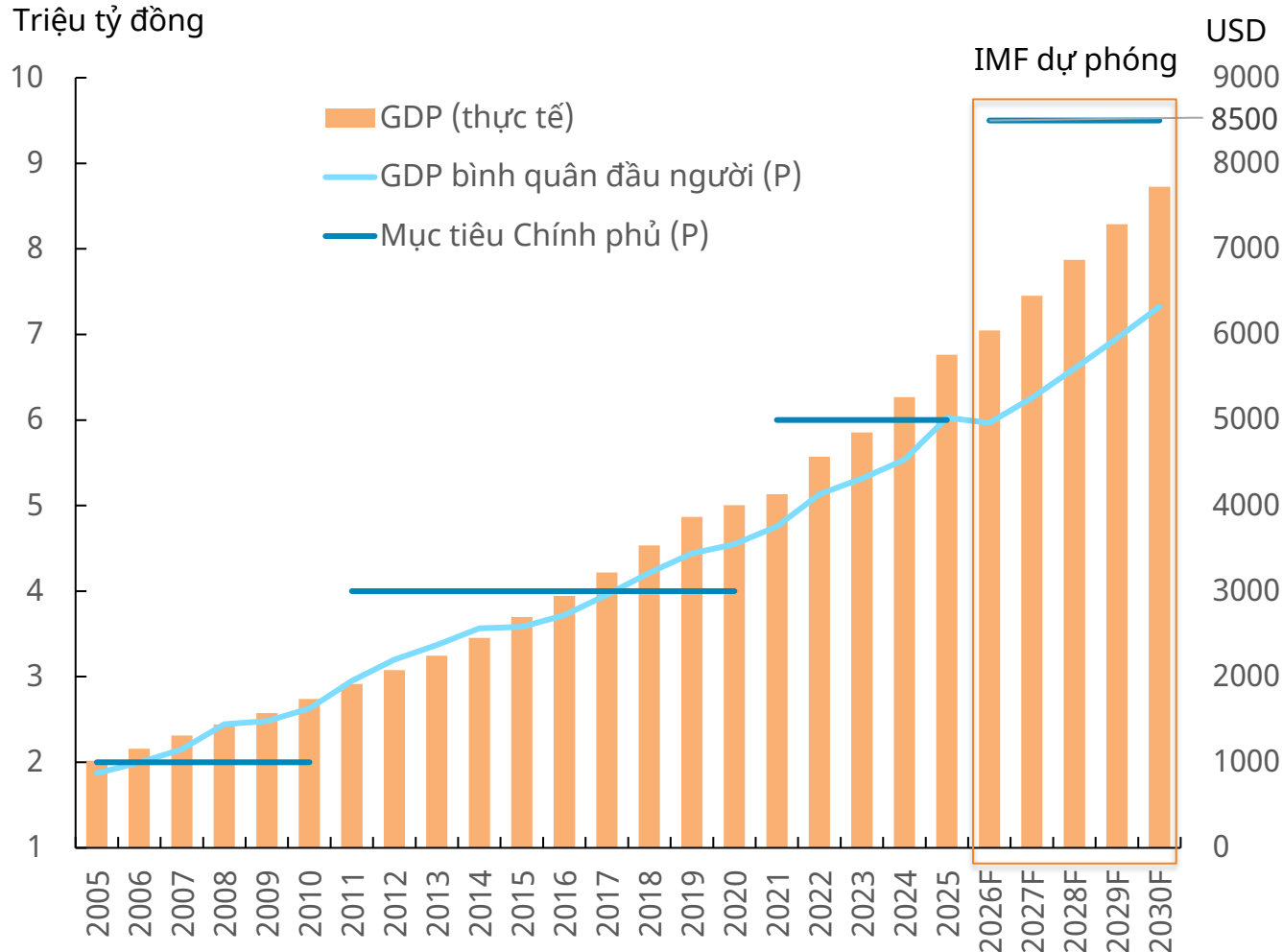


## Ba cách thức và vai trò của đầu tư công



# MỤC TIÊU 2045: VIỆT NAM TRỞ THÀNH QUỐC GIA THU NHẬP CAO

Năm 2025: Tăng trưởng 8,02% và GDP bình quân đầu người vượt ngưỡng 5.000 USD



## Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Bỏ qua các năm biến động do đại dịch, **tăng trưởng GDP giai đoạn 2015-2025 đạt khoảng 7%**; riêng năm 2025 lên tới 8,02% (mức cao thứ hai sau năm 2022), đưa quy mô kinh tế chạm mốc 6,76 triệu tỷ đồng và **GDP bình quân đầu người chính thức vượt ngưỡng 5.000 USD mà chính phủ đặt ra cho năm 2025.**

## Mục tiêu Chính phủ đề ra

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) cho giai đoạn 2026 - 2030 từ 10%/năm trở lên.
- GDP bình quân đầu người **đến năm 2030 đạt khoảng 8.500 USD.**
- **Mục tiêu 2045:** Việt Nam trở thành quốc gia thu nhập cao

# BA THÁCH THỨC VỚI KHÁT VỌNG 2045 CỦA VIỆT NAM

## Những thách thức khi đặt ra mục tiêu trở thành quốc gia thu nhập cao vào năm 2045

# 2045

- Trở thành quốc gia thu nhập cao vào năm 2045 – mốc kỷ niệm 100 năm độc lập.
- Để đạt được điều này, Việt Nam không thể duy trì tốc độ tăng trưởng bình thường mà phải hướng tới mức tăng trưởng 2 con số.

### Những thách thức chính



#### Cuộc đua với "cơ cấu dân số"

Việt Nam được dự báo sẽ bước vào thời kỳ dân số già vào năm 2038.



#### Cuộc đua với thời gian

Làm sao trở thành quốc gia thu nhập cao trong vòng 20 năm?



#### Mô hình tăng trưởng GDP

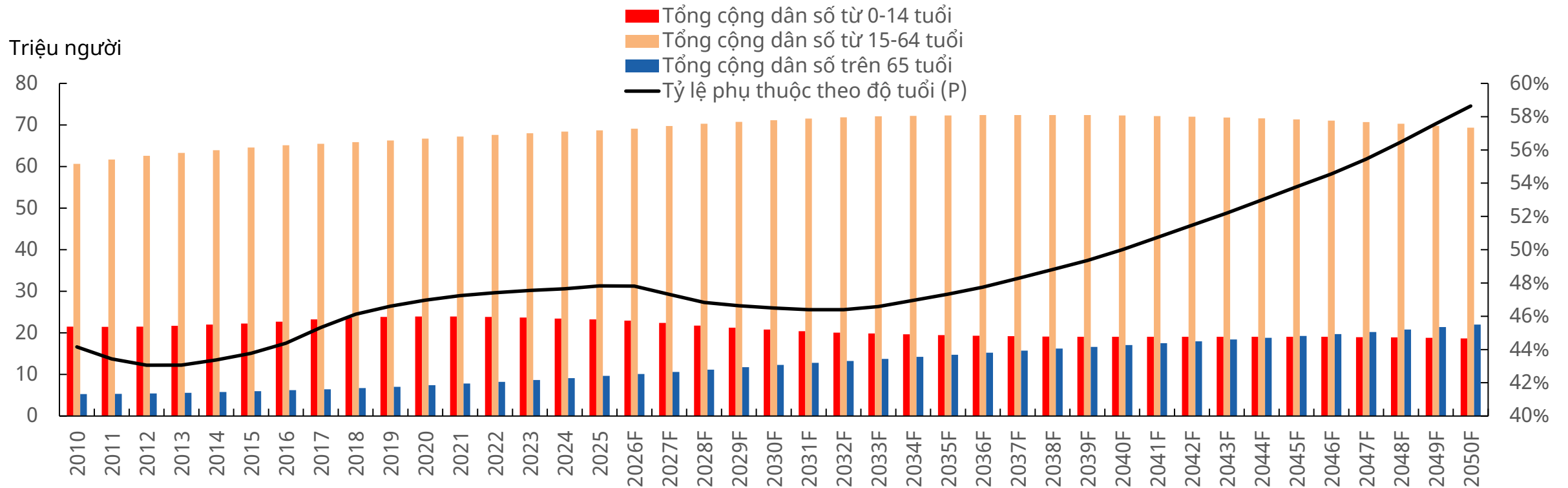
Làm sao để có mức tăng trưởng GDP bứt phá so với tốc độ tăng trưởng trước đây?

# BA THÁCH THỨC VỚI KHÁT VỌNG 2045 CỦA VIỆT NAM

## Nguy cơ “chưa giàu đã già”

Theo Cơ quan thống kê quốc gia, Việt Nam được nhận định là một trong những quốc gia có **tốc độ già hóa nhanh nhất thế giới từ năm 2011**, dự kiến sẽ chính thức bước vào thời kỳ dân số già vào năm 2038.

### Dân số ngày càng già và tỷ lệ người ngoài độ tuổi lao động ngày càng tăng



Tỷ lệ phụ thuộc theo độ tuổi = (Số người từ 0-14 tuổi + Số người trên 65 tuổi) / (Số người trong độ tuổi lao động từ 15-64 tuổi)

# BA THÁCH THỨC VỚI KHÁT VỌNG 2045 CỦA VIỆT NAM

## Cuộc đua với thời gian

### Thách thức bẫy thu nhập trung bình

**Brazil và Mexico mắc kẹt hơn 30 năm** do tăng trưởng chỉ ở mức 2%, trong khi đó, **Ba Lan và Chi-lê đã vượt lên nhóm thu nhập cao chỉ sau lần lượt 13 và 19 năm** nhờ duy trì ổn định tốc độ 4% - 5% ngay từ mức nền thu nhập sát ngưỡng cao.

### Lộ trình của Việt Nam

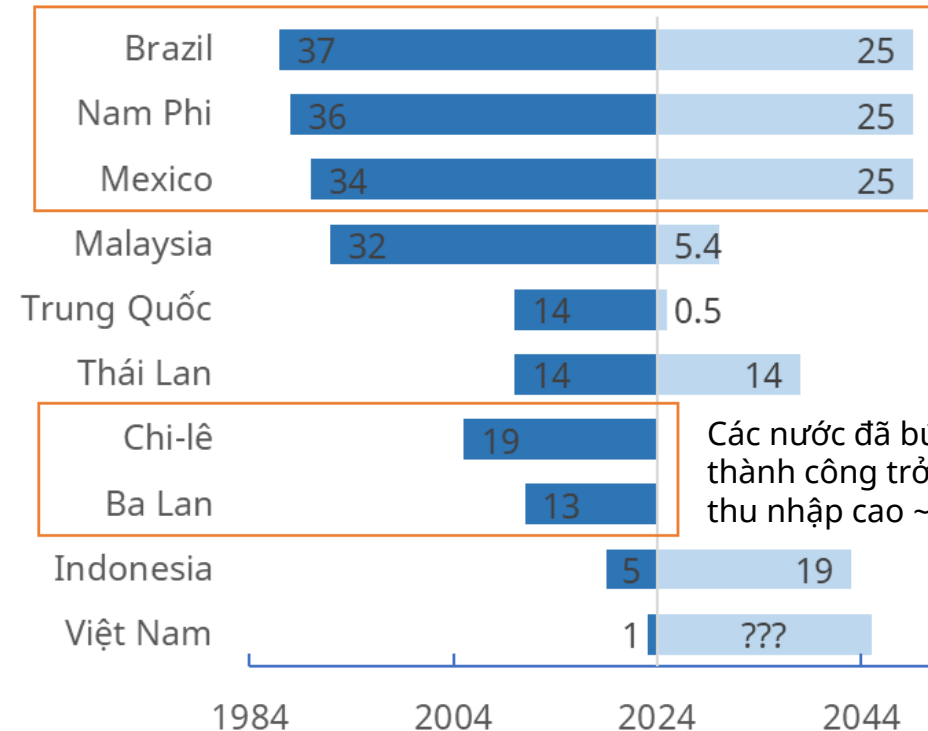
Khác với các quốc gia trên, để đạt mục tiêu trở thành nước phát triển vào năm 2045, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Mạnh Hùng nhận định GDP Việt Nam phải tăng ít nhất 5 lần trong 20 năm tới, đòi hỏi **tốc độ tăng trưởng 10% trong 10 năm đầu và duy trì 7% ở 10 năm tiếp theo**.

### Trở thành quốc gia thu nhập cao sau chỉ 20 năm là thử thách

Số năm là quốc gia có thu nhập trung bình cao trước khi trở thành quốc gia có thu nhập cao

■ Vẫn là quốc gia TNTB cao

■ Dự báo số năm TNTB cao còn lại



Các quốc gia đang mắc kẹt trong bẫy thu nhập trung bình > 30 năm.

Các nước đã bứt phá thành công trở thành thu nhập cao ~ 20 năm.

**Ghi chú:** Các quốc gia chuyển đổi từ thu nhập trung bình thấp (LMIC) sang trung bình cao (UMIC) và thu nhập cao (HIC) từ năm 1987 (loại trừ các nước xuất khẩu dầu mỏ). Đối với các quốc gia hiện ở mức UMIC, lộ trình tiến tới HIC được dự báo dựa trên tốc độ tăng trưởng GNI bình quân đầu người (phương pháp Atlas) trong 10 năm trước đại dịch (2010-2019) và giới hạn tối đa là 25 năm.

# BA THÁCH THỨC VỚI KHÁT VỌNG 2045 CỦA VIỆT NAM

## Mô hình tăng trưởng GDP

1. Có thể hiểu GDP (Tổng sản phẩm quốc nội) giống như "Tổng thành quả" của một quốc gia, **được tạo nên từ 3 thành phần chính**, sau đó áp dụng phương pháp luận kế toán tăng trưởng (**Growth Accounting**) để phân tích các nguồn lực đóng góp vào GDP từ năm 2010.

### Vốn (K - Capital)

Máy móc, nhà xưởng, hạ tầng, tiền vốn đầu tư,...

### Lao động (L - Labor)

Số lượng người làm việc

### Năng suất nhân tố tổng hợp (TFP)

Trình độ công nghệ, kỹ năng quản lý, hiệu quả sử dụng vốn và lao động.

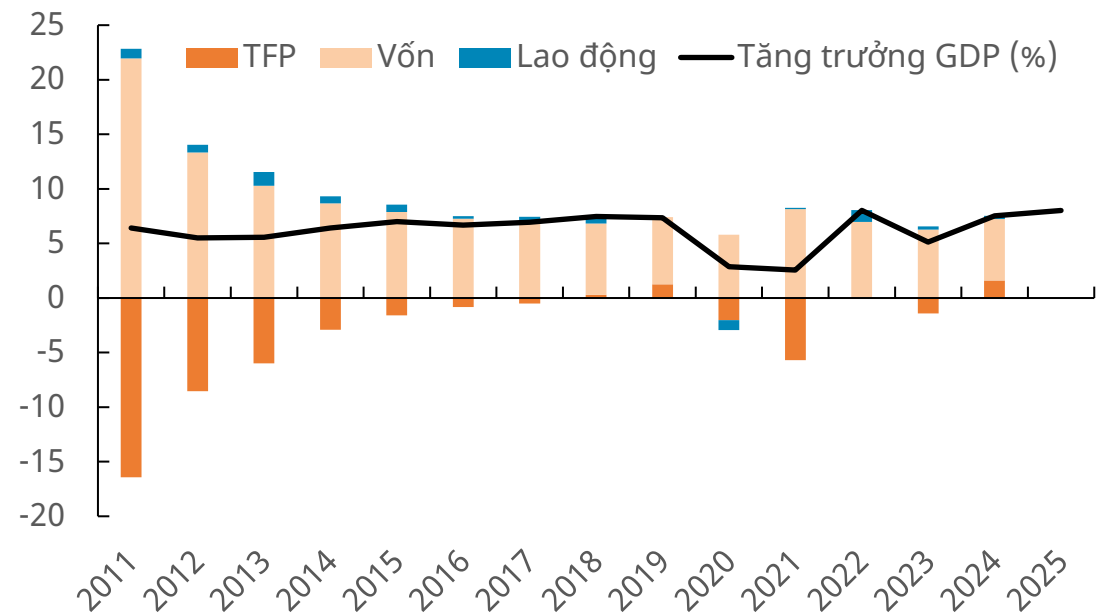


2. Kết quả cho thấy: **Vốn (K) đang là "trụ đỡ" chính** cho tăng trưởng GDP: Trong toàn bộ giai đoạn 2011-2024, vốn luôn chiếm tỉ trọng **đóng góp dương và lớn vào tăng trưởng**, bù đắp sự sụt giảm từ các nguồn lực khác.

3. Chuyển đổi mô hình tăng trưởng **từ chiều rộng sang chiều sâu**, đặt nặng suất đổi mới sáng tạo và khoa học công nghệ làm động lực trung tâm. Theo chỉ tiêu của **Nghị quyết 57-NQ/TW, đến năm 2030, TFP phải đóng góp trên 55% vào tăng trưởng GDP**.

4. **Tăng TFP:** Chuyển mô hình tăng trưởng dựa vào: 1) Cải cách thể chế, môi trường kinh doanh; 2) Đổi mới công nghệ, chuyển đổi số; 3) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; 4) Tăng liên kết FDI – doanh nghiệp trong nước; 5) Tái cơ cấu ngành và doanh nghiệp, đặc biệt khu vực tư nhân và DNNN.

### Đóng góp vào tăng trưởng GDP



**Ghi chú:** Chi tiết về các giả định được trình bày tại phần phụ lục

# CẢI THIỆN THỂ CHẾ LÀ CHÌA KHÓA

## Hoàn thiện thể chế để hỗ trợ thị trường phát triển bền vững

- Hoàn thiện thể chế là đòn bẩy để **kiến tạo môi trường đầu tư minh bạch, giúp khơi thông các dòng vốn và thúc đẩy thị trường vận hành hiệu quả nhằm thực hiện khát vọng 2045.**
- Sơ đồ này khái quát các nhóm thể chế chủ yếu mà Nhà nước có thể xây dựng để hỗ trợ thị trường vận hành hiệu quả và thúc đẩy tăng trưởng bền vững.

**Vai trò của nhà nước: Hỗ trợ các thể chế thị trường nhằm giảm chi phí giao dịch và thúc đẩy phát triển**

**Các thể chế hình thành thị trường:**  
Quyền sở hữu, thực thi hiệu lực hợp đồng

**Các thể chế điều tiết thị trường:** Xử lý các tác động ngoại ứng

**Các thể chế bổ sung thị trường:** Cung cấp hàng hóa công cộng

**Các thể chế ổn định thị trường:** Đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô và khả năng tiên liệu

**Các thể chế hợp pháp hóa thị trường:** Bảo hiểm và phòng vệ xã hội

**Các thể chế vì một Nhà nước có năng lực và có trách nhiệm giải trình:**  
Bộ máy nhà nước có tổ chức và có động lực hỗ trợ, nhưng không thay thế, phát triển thị trường

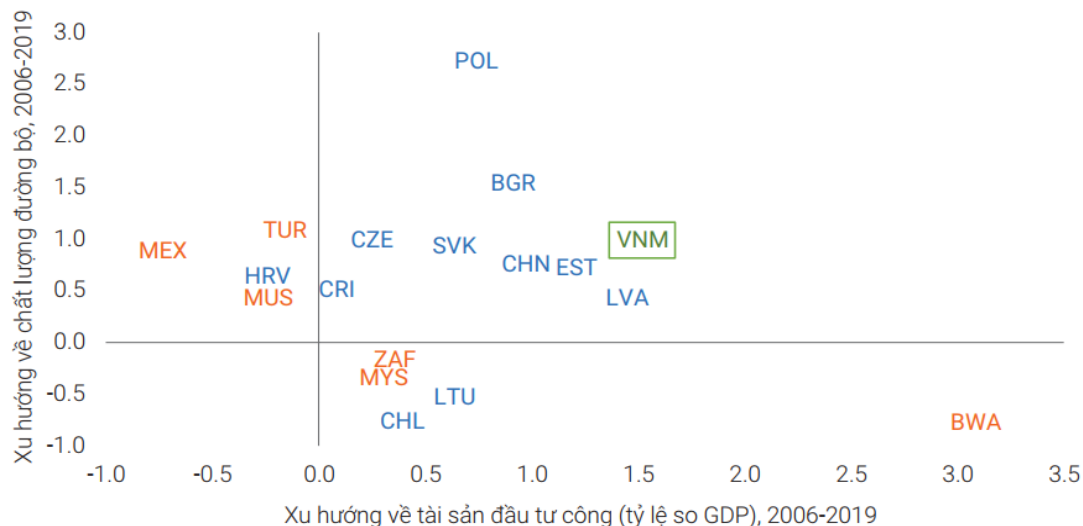


# VƯỢT QUA CÁC THÁCH THỨC BẰNG ĐẨY MẠNH ĐẦU TƯ CÔNG

## Đầu tư công: Sự kết hợp giữa "lượng" và "chất" để vượt bẫy thu nhập trung bình

- **Đầu tư công là điều kiện ưu tiên:** Kinh nghiệm từ các quốc gia vượt ngưỡng thu nhập cao thành công cho thấy họ không chỉ dựa vào tiêu dùng hay đầu tư tư nhân, mà luôn duy trì một tỷ lệ đầu tư công nhất định để xây dựng nền tảng kinh tế.
- **Sự kết hợp giữa "Lượng" và "Chất":**
  - Về lượng: Cần duy trì đầu tư vào tài sản công (đường xá, cầu cống, hạ tầng năng lượng...) ở mức cao so với GDP để tạo ra lực đẩy vật cho nền kinh tế.
  - Về chất: Bên cạnh việc huy động vốn đầu tư, chất lượng hạ tầng (như chất lượng đường bộ) cần được nâng cao và duy trì bền vững. **Biểu đồ cho thấy các nước thành công (màu xanh) thường nằm ở góc phần tư phía trên bên phải.**

### Chuyển nhanh thành quốc gia thu nhập cao đòi hỏi cải thiện đầu tư công cả về lượng và về chất



**Ghi chú:** Biểu đồ phân nhóm quốc gia dựa trên thời gian duy trì ở mức thu nhập trung bình cao (TNTB cao) trước khi tiến lên thu nhập cao (TNC), bao gồm cả số năm dự kiến theo phương pháp ngoại suy cho các nước hiện tại. Trong đó, nhóm "30+ năm" là những quốc gia có trên 30 năm là quốc gia TNTB cao trước khi trở thành TNC. Việt Nam không nằm trong nhóm nào nhưng được trình bày để so sánh.

## Phần II



## Nguồn lực & Đồng bộ hệ thống pháp luật



# CẤU TRÚC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TOÀN XÃ HỘI

## Vai trò “mở đường” của vốn Kinh tế Nhà nước

### Vốn Nhà nước

- Quy mô đứng thứ hai với 1,2 triệu tỷ đồng năm 2025.
- **Vai trò:** Tạo động lực 'mồi', thiết lập nền tảng hạ tầng kỹ thuật và hệ sinh thái kinh tế đồng bộ để kích hoạt các nguồn vốn xã hội khác tham gia đầu tư xã hội.

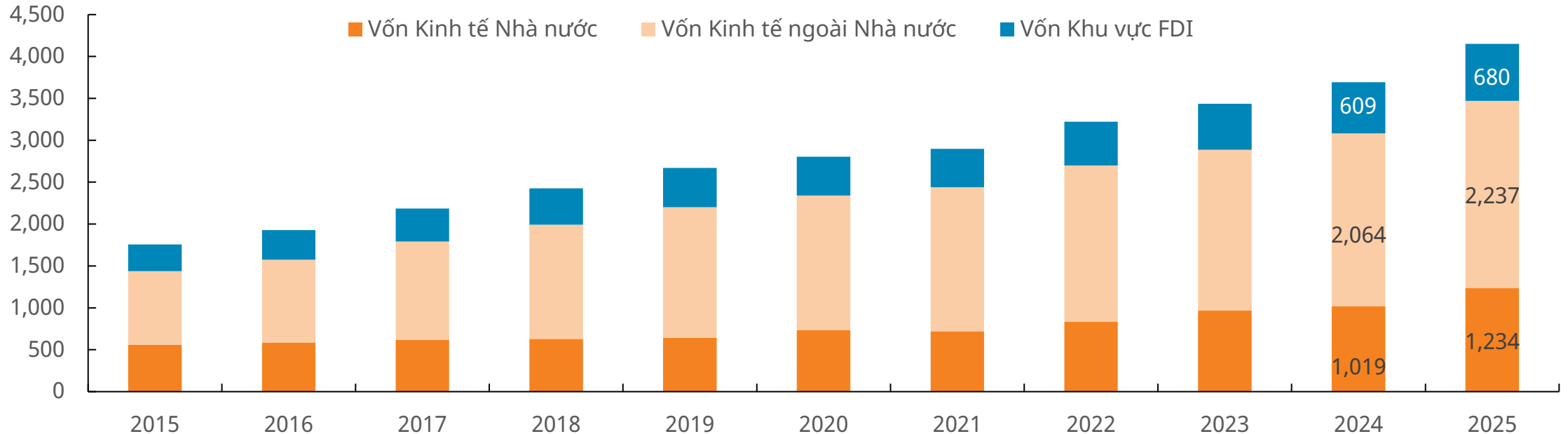
### Vốn ngoài Nhà nước

- Quy mô lớn nhất, đạt 2,2 triệu tỷ đồng năm 2025.
- **Vai trò:** Vốn tư nhân chuyển hóa các công trình từ vốn nhà nước thành giá trị tăng trưởng thực tế thông qua các hoạt động sản xuất và kinh doanh.

### FDI

- Quy mô đạt hơn 679 nghìn tỷ đồng năm 2025.
- **Vai trò:** Thúc đẩy chuyển giao công nghệ, nâng cao kỹ năng quản trị và hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng năng suất nhân tố tổng hợp (TFP).

Nghìn tỷ đồng



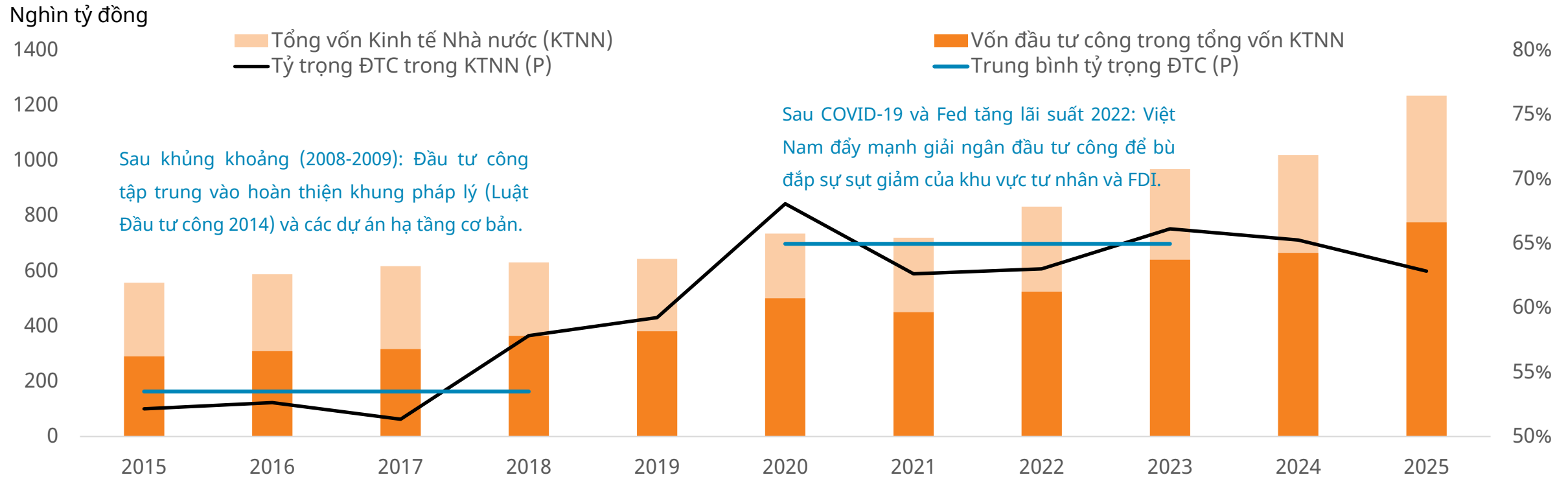
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Niên giám thống kê

# CẤU TRÚC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TOÀN XÃ HỘI

## Đầu tư công chiếm tỷ trọng hơn 50% trong cơ cấu vốn Kinh tế Nhà nước

- Về qui mô:** Tính đến ngày 31/12/2025, đầu tư công tăng lên mức 775 nghìn tỷ đồng trong tổng số 1,2 triệu tỷ đồng vốn KTNN, mức tăng trưởng 17,2% so với năm 2024.
- Về tỷ trọng đóng góp:** Đầu tư công là động lực chính trong vốn KTNN với tỷ trọng thường xuyên duy trì ở mức từ 50% đến 65% (2015-2025), đặc biệt đạt đỉnh 68% vào năm 2020.
- Tốc độ tăng trưởng dài hạn:** Trong giai đoạn 10 năm (2015 – 2025), dòng vốn đầu tư công duy trì tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) ở mức 10,32%, cho thấy sự tập trung nguồn lực của Nhà nước để hiện đại hóa hạ tầng, giúp tối ưu hóa chi phí Logistics, tạo đòn bẩy thu hút các dòng vốn xã hội, hướng tới mục tiêu quốc gia thu nhập cao.

### Đầu tư công chiếm khoảng 50-65% tổng vốn KTNN (2015-2025)



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Niên giám thống kê. Cập nhật tới 31/12/2025.

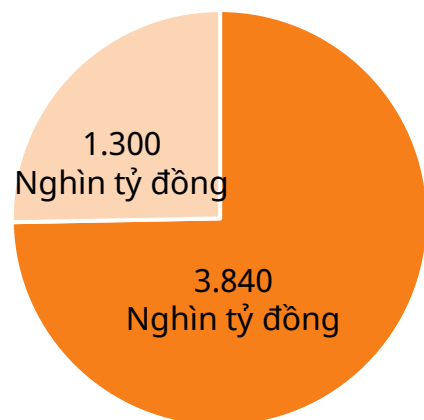
# HIỆU ỨNG ĐÒN BẨY: THU HÚT ĐẦU TƯ TƯ NHÂN VÀ FDI

## Vai trò “vốn môi”: Cứ 1 đồng đầu tư công thu hút gần 3 đồng vốn tư nhân

- Năng lực hội nhập của khu vực tư nhân phụ thuộc mật thiết vào chất lượng hạ tầng. Do đó, **nỗ lực đầu tư công trong năm 2025 đã kích hoạt nguồn lực xã hội** - huy động được 3,84 triệu tỷ đồng vốn tư nhân tham gia phát triển hạ tầng, tương đương 74,6% tổng vốn đầu tư toàn xã hội.
- Vốn FDI thực hiện** trong năm 2025 đạt mức cao nhất trong vòng 5 năm qua, **đạt khoảng 27,62 tỷ USD (tăng 9% so với năm trước)**.

### Tổng mức đầu tư 564 công trình hạ tầng tiêu biểu trong năm 2025

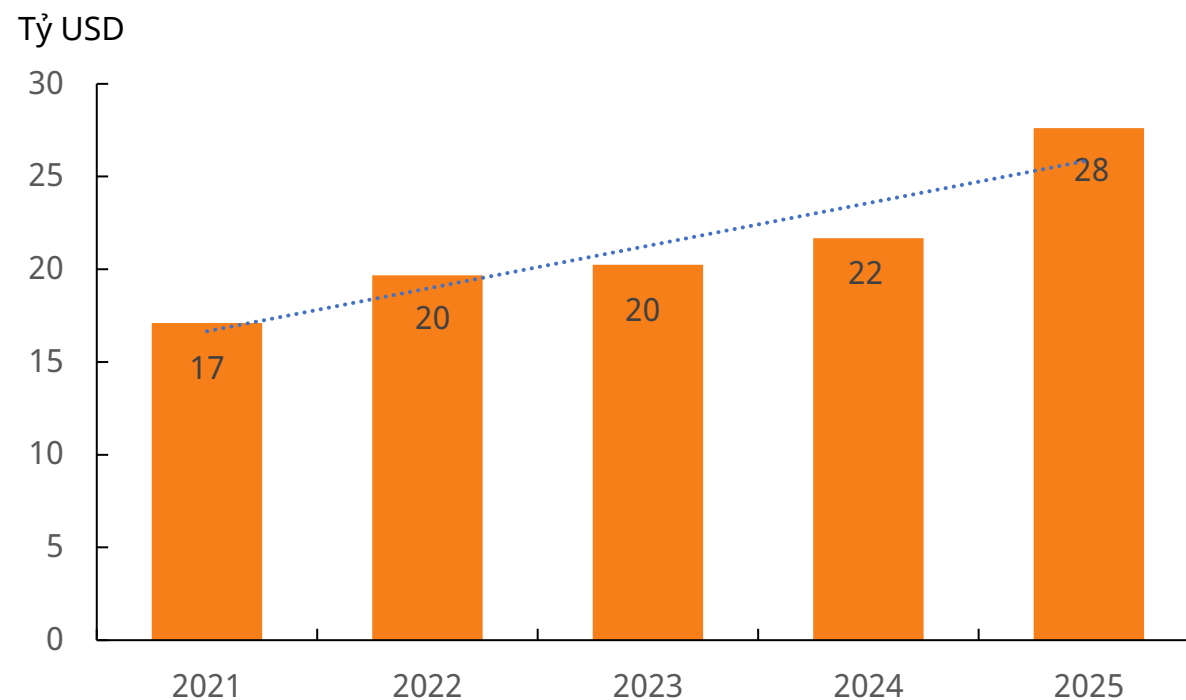
- Nguồn vốn từ khu vực tư nhân (chiếm 74,6%)
- Nguồn vốn từ khu vực nhà nước (chiếm 25,4%)



**Cứ 1 đồng vốn đầu tư công bỏ ra đã thu hút được gần 3 đồng vốn từ khu vực tư nhân tham gia vào nền kinh tế.** Cho thấy vai trò dẫn dắt của đầu tư công đối với dòng vốn xã hội.

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Bộ Xây dựng

### Dòng vốn FDI thực hiện tại Việt Nam



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội

# HIỆU ỨNG ĐÒN BẨY: THU HÚT ĐẦU TƯ TƯ NHÂN VÀ FDI

## Dấu ấn đầu tư tư nhân trong phát triển hạ tầng chiến lược

### VinEnergō (Vingroup)

- **Quy mô vốn bút phá:** Khởi đầu với 2 nghìn tỷ đồng (tháng 3/2025), VinEnergō tăng vốn lên 28.300 tỷ đồng vào tháng 10/2025.
- **Chiến lược đầu tư khổng lồ (2025-2035):** Đề xuất tổng công suất năng lượng tái tạo lên đến 47.500 MW. Riêng giai đoạn đến năm 2030, dự kiến đầu tư khoảng 20-25 tỷ USD để đạt 20.500 MW.
- **Tiên phong hạ tầng điện khí LNG:** Dự án Nhà máy điện LNG Hải Phòng (1.600 MW) với vốn đầu tư 1,52 tỷ USD đã khởi công giai đoạn 1 vào quý 3/2025, đặt mục tiêu chiếm 7% thị phần điện LNG toàn quốc.
- **Trọng tâm điện gió ngoài khơi & ven bờ:** Triển khai các "siêu dự án" tại Trà Vinh (3.000 MW - 4,5 tỷ USD) và Quảng Bình (3.000 MW - 3,9 tỷ USD). Các dự án tại Hà Tĩnh và Quảng Trị cũng đang được đẩy nhanh tiến độ đầu tư.

### TỔ HỢP APEC PHÚ QUỐC (Sun Group)

- **Quy mô đầu tư & vai trò chiến lược:** Tổng vốn đầu tư 21.860 tỷ đồng trên diện tích 16 ha, tổ chức các sự kiện đối ngoại cấp cao nhất của APEC 2027.
- **Trung tâm hội nghị kỷ lục thế giới:** Sở hữu phòng ballroom không cột rộng 11.050 m<sup>2</sup> (lớn hơn cả Caesars Forum tại Las Vegas), có khả năng phục vụ sự kiện 10.000 người và trung tâm báo chí cho 4.000 phóng viên quốc tế.
- **Hạ tầng văn hóa & công nghệ:** Nhà biểu diễn đa năng 4.094 chỗ ngồi mang kiến trúc biểu tượng "Trời - Đất" và mái vẩy Rồng, được thiết kế bởi các đơn vị hàng đầu từ Mỹ như SOM và Apeiro.
- **Tiến độ thần tốc & kết nối xanh:** Hoàn thành đồng loạt vào đầu năm 2027 (sớm 10 tháng so với kế hoạch), kết nối đồng bộ với sân bay Phú Quốc mở rộng và tuyến tàu điện nhẹ LRT thông minh đầu tiên trên đảo.

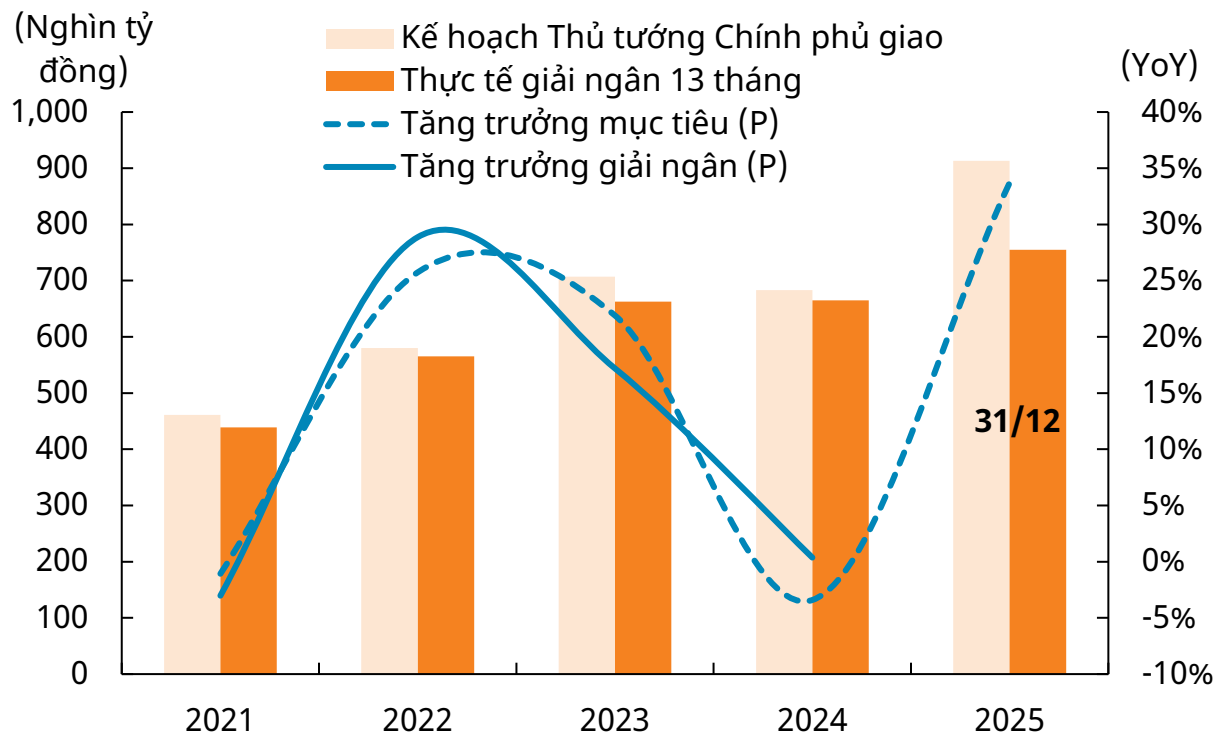
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Cổng thông tin điện tử Chính phủ, VIC, VinEnergō, Sun Group

# BỨC TRANH TOÀN CẢNH VỀ GIẢI NGÂN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

## Tiến độ và hiệu suất giải ngân vốn đầu tư công

- Tính đến ngày 31/12/2025, đầu tư công đã giải ngân 755 nghìn tỷ đồng (82.7% kế hoạch) và chiếm khoảng 18,2% tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2025 (4,15 triệu tỷ đồng), hơn mức thực hiện của cả năm trước (665 nghìn tỷ đồng).
- **Năng lực giải ngân hồi phục:** giá trị giải ngân thực tế đã hồi phục từ mức hơn 430 nghìn tỷ (năm 2021) lên ngưỡng trên 700 nghìn tỷ đồng trong năm 2025.

### Thực tế giải ngân vốn đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Bộ Tài Chính

Chỉ số giải ngân đầu tư công	Năm 2024 (Thực hiện)	Năm 2025
Tổng kế hoạch vốn (Nghìn tỷ đồng)	683	913
Giá trị giải ngân thực tế (nghìn tỷ đồng)	665	755 (Cập nhật đến 31/12)
Tỷ lệ giải ngân (%)	97%	82.7%

# KỊCH BẢN BỨT PHÁ NĂM 2026

## Dự toán vốn đầu tư công 1,5 triệu tỷ đồng nhằm hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng 10% năm 2026

Dự báo dựa trên việc kế thừa cấu trúc kinh tế năm 2025 làm khung tham chiếu và áp dụng phương pháp chi tiêu nhằm phân tích các thành phần cấu thành GDP bao gồm: Tiêu dùng cuối cùng, Đầu tư tư nhân và FDI, Đầu tư khu vực Nhà nước và Xuất khẩu ròng để xác định mức đóng góp của từng khu vực, từ đó có thể kỳ vọng con số vốn đầu tư công để đạt mục tiêu tăng trưởng 10% trong năm 2026.

Thành phần GDP	Tỷ trọng	Tăng trưởng	Đóng góp vào GDP
Tiêu dùng cuối cùng	63,6%	7,95%	+5,06%
Đầu tư tư nhân + FDI	17,8%	9,13%	+1,62%
Xuất khẩu ròng (NX)	Ex: 104,72% Im: 110,69%	Ex: 16,27% Im: 17,12%	-1,9%
Đầu tư Nhà nước	11,62%	?	?

Để có thể đạt mục tiêu tăng trưởng GDP 10%, sau khi trừ đi tổng mức đóng góp của Tiêu dùng cuối cùng, Đầu tư tư nhân, FDI và bù đắp phần sụt giảm từ Xuất khẩu ròng, thì **Đầu tư khu vực Nhà nước kỳ vọng đóng góp 5,22 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng GDP.**

Chỉ tiêu	Giá trị (Nghìn Tỷ VNĐ)	Ghi chú
Tổng vốn khu vực nhà nước 2025 (thực tế)	785	
Tổng vốn khu vực Nhà nước 2026 hiện hành (dự phóng)	2.200	
Vốn đầu tư công 2026 hiện hành (dự phóng)	<b>1.500</b>	Chiếm 65% từ tổng vốn khu vực Nhà nước (2024)

**Dự kiến quy mô vốn đầu tư công cần đạt khoảng 1,5 triệu tỷ đồng** để đóng vai trò hỗ trợ, hướng tới khả năng hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng GDP 10% trong năm 2026.

**Ghi chú:** toàn bộ chỉ tiêu được tính toán theo giá so sánh năm 2010, sau đó quy đổi sang giá hiện hành năm 2026 thông qua hệ số deflator = 1,986 (kế thừa từ GDP Deflator 2025 và dự phóng lạm phát 4%/năm)

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp và phân tích từ Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2025 và Niêm giám thống kê

# ĐÁNH GIÁ CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG

## Những thuận lợi và rủi ro cho dự báo

### Thuận lợi:

- **Điểm rơi dự án:** Các đại dự án (Sân bay Long Thành, Cao tốc Bắc-Nam) đồng loạt bước vào giai đoạn hoàn thiện, tạo ra năng lực sản xuất mới trực tiếp đóng góp vào quy mô GDP.
- **Đồng bộ hóa và hoàn thiện hệ thống pháp luật:** Luật Đất đai 2024 và các Nghị quyết đặc thù (198/2025/QH15, 254/2025/QH15,...) bắt đầu "ngấm", tạo hành lang pháp lý thông suốt, giúp tối ưu hóa công tác giải phóng mặt bằng và đẩy nhanh tiến độ dự án.
- **Dự địa tài khóa vững chắc:** Tạo không gian lớn cho việc mở rộng chi tiêu công và kích cầu kinh tế khi cần thiết mà không gây áp lực lên ổn định vĩ mô.

### Rủi ro:

- **Giải ngân đầu tư công thấp hơn kỳ vọng.**
- **Áp lực chi phí:** Quy mô triển khai lớn tạo ra nhu cầu cao về nguyên vật liệu, cần các giải pháp điều tiết cung cầu để duy trì mặt bằng giá cả ổn định.
- **Năng lực hấp thụ và thực thi:** Khối lượng công việc gia tăng đòi hỏi sự đồng bộ trong nâng cấp hệ thống hành chính và tăng cường năng lực triển khai của đội ngũ nhà thầu nội địa.
- **Biến số quốc tế:** Sự phục hồi chậm của kinh tế toàn cầu và bất ổn địa chính trị có thể gây áp lực lên tiêu dùng, xuất khẩu và dịch vụ.
- **Yếu tố khách quan:** Các hình thái thời tiết cực đoan và biến đổi khí hậu có thể làm gián đoạn tiến độ thi công thực tế tại các công trường trọng điểm, vì vậy cần được tính toán trong kế hoạch thi công để đảm bảo tiến độ liên tục tại các công trình.

# ĐỒNG BỘ HÓA VÀ HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT ĐỂ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ CÔNG

## Thực trạng trước đây

Khung pháp lý liên quan đầu tư công trước đây cho thấy sự phân tán tại nhiều luật khác nhau, quy định về các khâu khác nhau trong hệ thống quản lý đầu tư công đặt ra **nhu cầu về việc tăng cường tính liên kết và đồng bộ giữa các khâu quản lý.**

	Định hướng chiến lược và sàng lọc sơ bộ	Thẩm định tiền kiểm và rà soát độc lập	Lựa chọn và đưa vào ngân sách	Triển khai thực hiện và điều chỉnh	Đưa vào vận hành	Đánh giá hậu kiểm
Luật đầu tư công	✓	✓	✓	✓		✓
Luật ngân sách nhà nước			✓		✓	
Luật quy hoạch	✓					
Luật bảo vệ môi trường		✓				
Luật xây dựng		✓		✓		
Luật đất đai		✓		✓		
Luật quản lý và sử dụng tài sản công					✓	
Luật đấu thầu khu vực công				✓		

# ĐỒNG BỘ HÓA VÀ HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT ĐỂ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ CÔNG

## Những thay đổi trọng yếu trong năm 2025

Thay vì để 8 luật vận hành riêng rẽ, các chính sách mới năm 2025 đóng vai trò là 'chất xúc tác' để đồng nhất quy trình. Mục tiêu trọng tâm là đơn giản hóa thủ tục và xác định rõ trách nhiệm, giúp quá trình từ chuẩn bị đến thực thi không còn bị gián đoạn.

Văn bản cụ thể	Trạng thái trước đây	Trạng thái từ năm 2025
Luật số 90/2025/QH15	Các quy định tại Luật Đấu thầu, Đầu tư công... được thực hiện theo các văn bản riêng biệt, đôi khi thiếu sự tương thích.	Thống nhất và <b>đồng bộ hóa 8 luật</b> liên quan, tạo ra một quy trình phối hợp liên thông và nhất quán.
Luật Đầu tư công 2024	Giải phóng mặt bằng (GPMB) là một hạng mục thuộc dự án xây lắp; thẩm quyền quyết định dự án nhóm B, C tập trung tại HĐND.	<b>Tách GPMB thành dự án độc lập để triển khai sớm; phân cấp thẩm quyền quyết định dự án nhóm B, C cho UBND các cấp.</b>
Nghị định 85/2025/NĐ-CP và 275/2025/NĐ-CP	Quy trình thực hiện dựa trên các quy định cũ, cần được cập nhật để phù hợp với bối cảnh mới.	Thiết lập hệ thống <b>hướng dẫn chi tiết, cụ thể hóa</b> các bước thực thi theo luật mới để tạo sự thống nhất trong triển khai.
Nghị định 254/2025/NĐ-CP	Thủ tục quyết toán và hậu kiểm tuân thủ theo các quy trình quản lý hiện hành.	<b>Tiêu chuẩn hóa và đơn giản hóa</b> quy trình quyết toán, rút ngắn thời gian bàn giao và tất toán dự án.
Nghị quyết 70-NQ/TW	Nguồn vốn được phân bổ theo các tiêu chí của giai đoạn cũ.	<b>Xác lập định mức phân bổ mới, trong đó ưu tiên nguồn lực tập trung cho hạ tầng số và các dự án trọng điểm.</b>
Công điện 16/CD-TTg	Việc giải ngân và triển khai dự án số vận hành theo tiến độ kế hoạch năm thông thường.	<b>Yêu cầu đẩy mạnh giải ngân</b> ngay từ đầu năm nhằm sớm đưa các hạ tầng công nghệ vào vận hành.
Luật Quy hoạch (sửa đổi)	Quy hoạch hạ tầng số được thực hiện theo các chuyên ngành riêng lẻ.	Thực hiện <b>quy hoạch hạ tầng số tích hợp</b> và đồng bộ hoàn toàn với quy hoạch tổng thể quốc gia.

# ĐỒNG BỘ HÓA VÀ HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT ĐỂ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ CÔNG

## Nâng cao năng lực thực thi và ứng dụng công nghệ đột phá

Song song với việc hoàn thiện khung pháp lý, chú trọng vào yếu tố con người và hiện đại hóa phương thức quản lý giúp hiện thực hóa các mục tiêu phát triển kinh tế. **Bảng dưới đây tổng hợp các giải pháp nâng cao chất lượng nhân lực gắn liền với việc ứng dụng công nghệ thực tiễn và các lĩnh vực công nghệ mới:**

Văn bản cụ thể	Trạng thái trước đây	Trạng thái từ năm 2025
<b>Nghị quyết 158/2024/QH15</b>	Các chỉ tiêu tăng trưởng và phát triển nhân lực được xây dựng theo bối cảnh kinh tế giai đoạn cũ.	<b>Đặt mục tiêu tăng trưởng trên 8%</b> , đòi hỏi đội ngũ nhân lực chuyên môn cao để vận hành các dự án quy mô lớn.
<b>Chỉ thị 05/CT-TTg</b>	Công tác điều hành đầu tư công dựa trên các quy định về trách nhiệm chung.	Nhấn mạnh <b>vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu</b> trong việc nâng cao hiệu quả quản trị dự án.
<b>Luật Đất đai 2024</b>	Quản lý đất đai và xác định giá đất dựa trên các phương pháp truyền thống và dữ liệu rời rạc.	Áp dụng <b>hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai số</b> và cơ chế giá mới để tăng tính chính xác, <b>minh bạch trong công tác GPMB</b> .
<b>Luật Đấu thầu (trong Luật số 90/2025)</b>	Hình thức đấu thầu trực tiếp hiện vẫn chiếm ưu thế, song cần có thêm các cơ chế linh hoạt để tăng cường khả năng tiếp cận các giải pháp công nghệ tiên tiến.	Mở rộng quy mô đấu thầu qua mạng, <b>ứng dụng công nghệ</b> để đánh giá năng lực kỹ thuật và tài chính nhà thầu khách quan.
<b>Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi)</b>	Tập trung vào an toàn bức xạ cơ bản; nhân lực chuyên sâu trong lĩnh vực hạt nhân còn hạn chế.	<b>Thiết lập hành lang pháp lý cho công nghệ hạt nhân</b> tiên tiến; thúc đẩy đào tạo nhân lực trình độ cao trong lĩnh vực năng lượng mới.

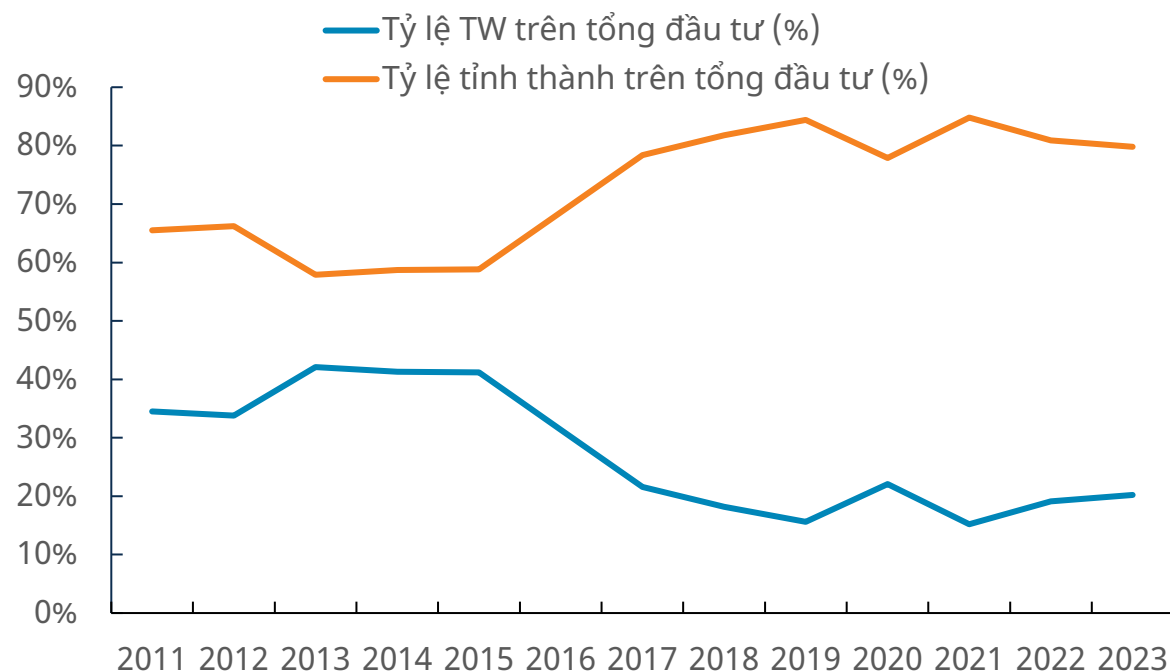
# HOÀN THIỆN BỘ MÁY HÀNH CHÍNH

## Xu hướng phân cấp tỷ trọng đầu tư công cho địa phương ngày càng tăng

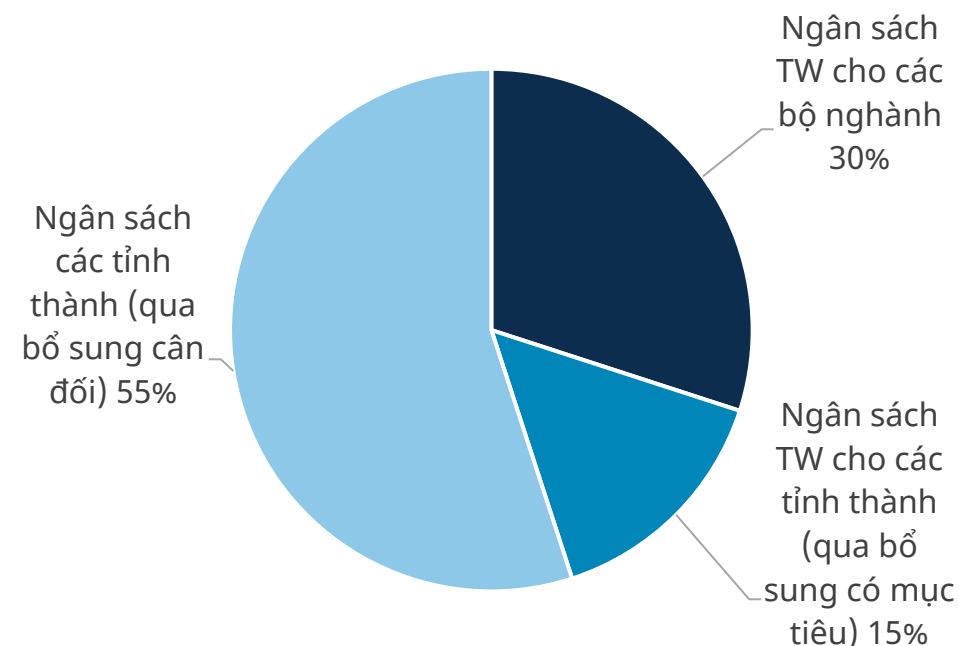
- **Xu hướng dịch chuyển:** Tỷ trọng đầu tư địa phương tăng từ 65% (2011) lên ~80% (2023), cho thấy vai trò chủ đạo của các tỉnh thành.
- **Cơ cấu 2021-2025:** Địa phương quản lý 70% nguồn vốn (gồm 55% bổ sung cân đối và 15% có mục tiêu), Trung ương chỉ nắm giữ 30%.
- **Thực tế:** dù nắm giữ phần lớn nhiệm vụ chi, các địa phương vẫn đối mặt với những nút thắt về tính tự chủ khi cơ chế chính sách và quyền huy động thu vẫn tập trung tại cấp Trung ương.

=> Cần cải cách sáp nhập đơn vị hành chính tối ưu hóa phân cấp, nâng cao tự chủ nguồn thu và thúc đẩy liên kết vùng hiệu quả hơn.

### Cấu trúc và xu hướng phân cấp đầu tư công tại Việt Nam



### Phân bổ đầu tư công của chính phủ theo cấp chính quyền 2021-2025



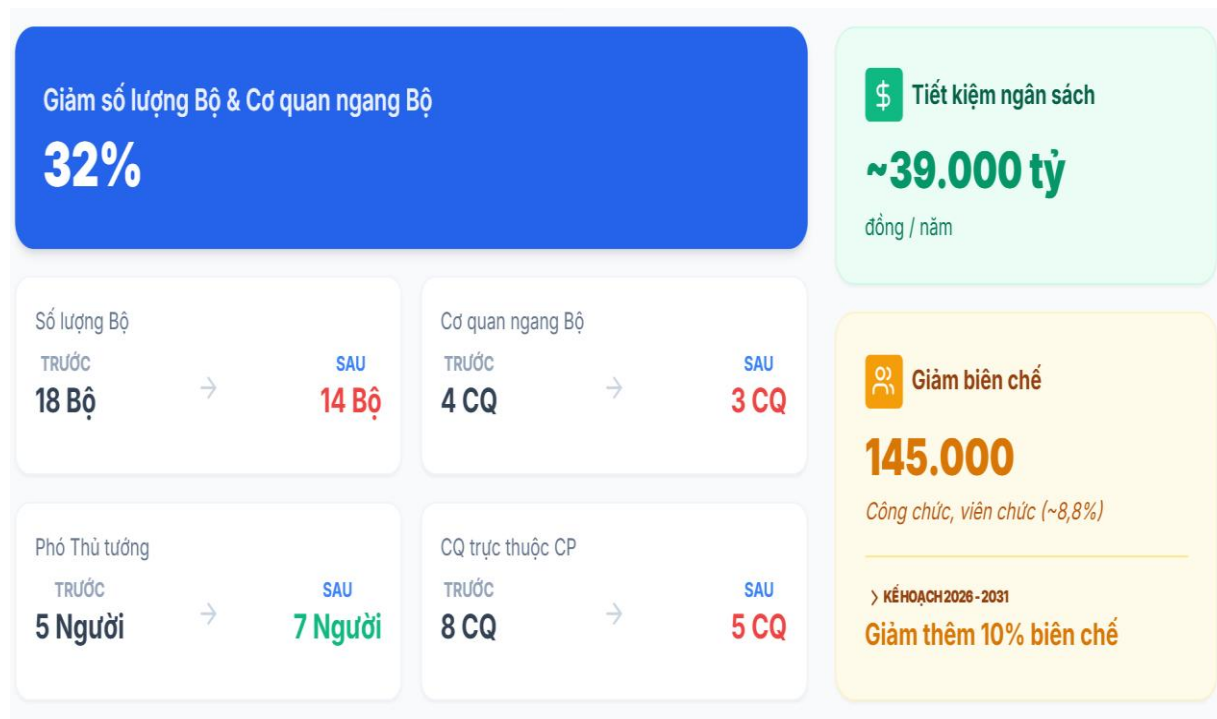
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ World Bank; Ước tính của cán bộ Ngân hàng Thế giới và Bộ Tài chính

# HOÀN THIỆN BỘ MÁY HÀNH CHÍNH

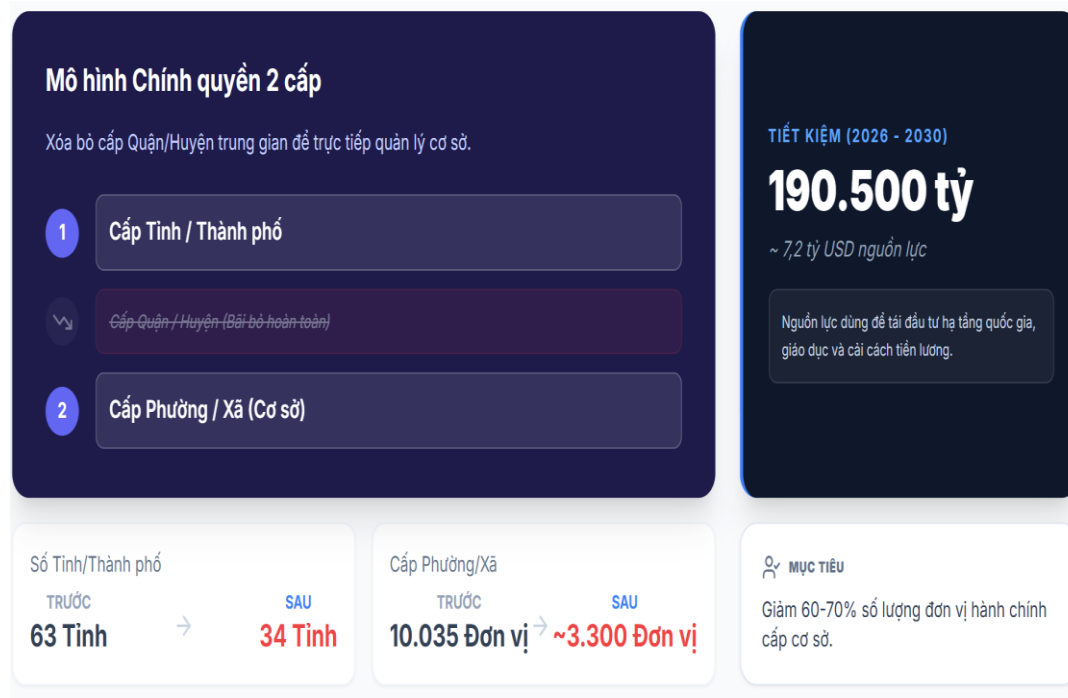
## Tinh gọn 32% bộ máy Trung ương và tái cơ cấu chính quyền Địa phương

Tinh giản bộ máy từ đầu năm 2025: Giảm số lượng tỉnh thành và loại bỏ cấp quận huyện tạo kỳ vọng tối ưu hóa phân công thẩm quyền, hài hòa động lực hợp tác liên tỉnh và nâng cao năng lực tự chủ ngân sách cho các địa phương.

### Chính phủ Trung ương



### Chính quyền Địa phương



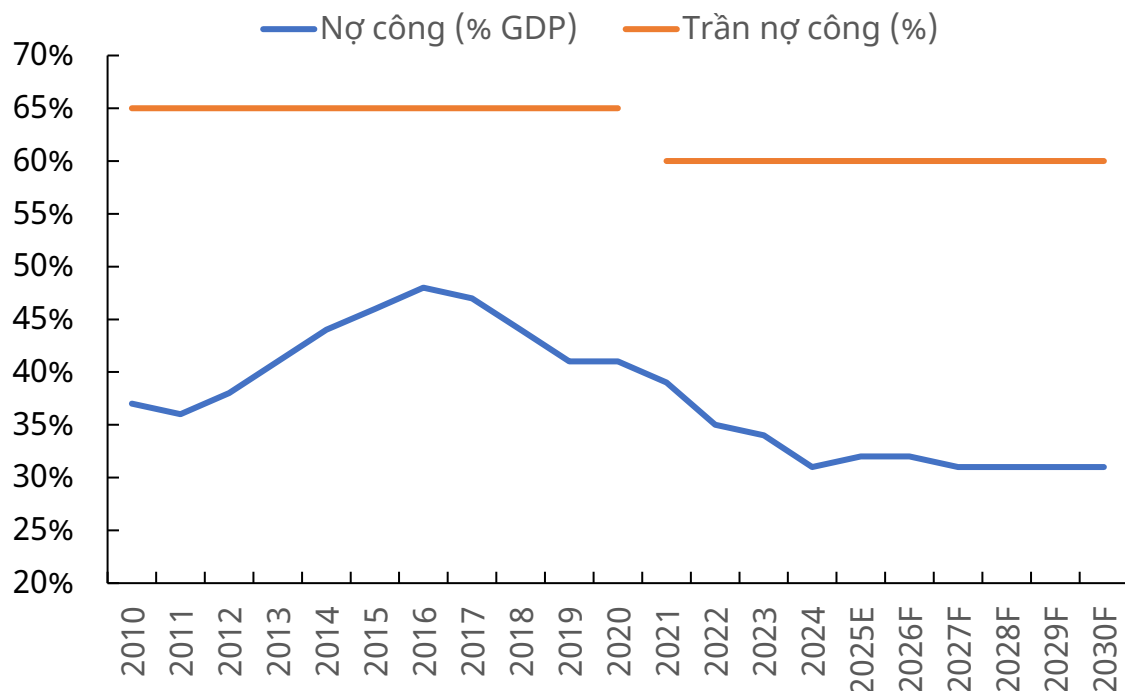
Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Bộ Nội Vụ

# DỰ ĐỊA TÀI KHÓA

## Tối ưu hóa dự địa tài khóa và chuyển dịch cơ cấu chi ngân sách

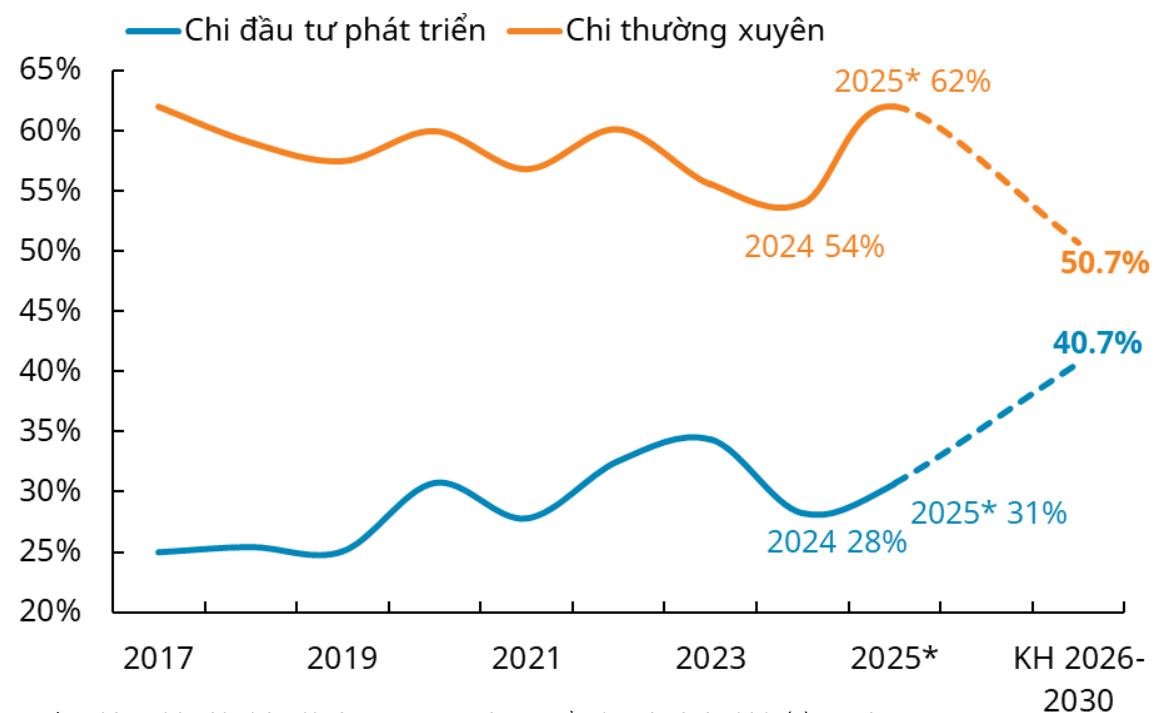
- **Tỷ lệ nợ công/GDP thấp:** Nợ công được kiểm soát chặt chẽ **dưới ngưỡng an toàn (khoảng 35-36% GDP)**, tạo không gian cho các kế hoạch huy động vốn phục vụ đầu tư hạ tầng chiến lược.
- **Tối ưu nguồn lực từ tinh gọn bộ máy:** Việc cắt giảm 32% bộ máy **giúp tiết kiệm chi thường xuyên**, đẩy mạnh tỉ trọng chi đầu tư phát triển lên 40,7% trong giai đoạn 2026-2030.

### Nợ công / GDP và Trần nợ công của Việt Nam



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ IMF World Economic Outlook (October 2025 Database)

### Cơ cấu chi ngân sách nhà nước



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Bộ Tài Chính. (\*) Dự toán 2025

# Phần III

—

## Thực thi dự án trọng điểm

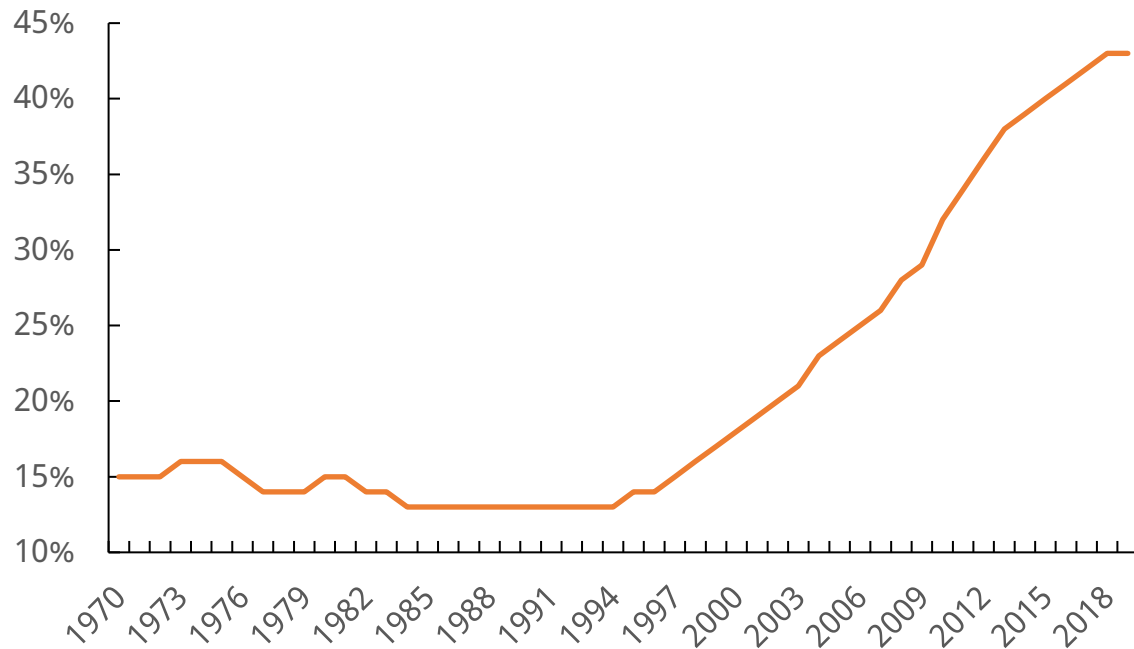


# THỰC THI CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

## Mục tiêu: cải thiện chi phí logistics

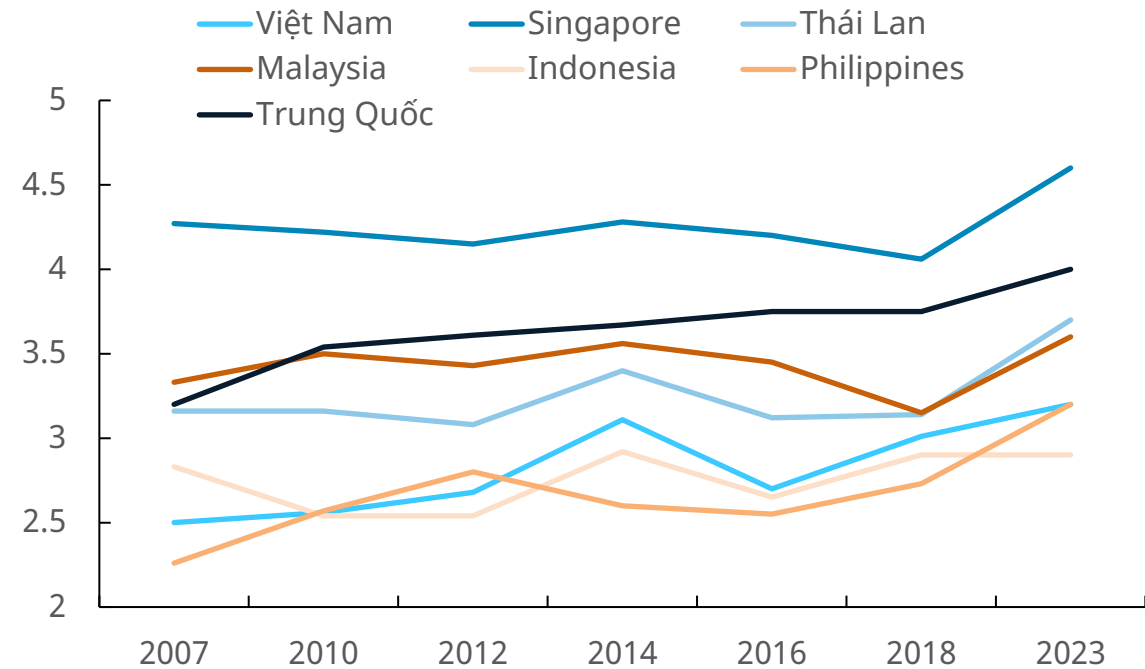
- **Tỷ trọng đầu tư công trong GDP tăng bình quân 2,17%/năm**, giúp giảm trực tiếp chi phí logistics và rút ngắn thời gian lưu thông hàng hóa cho các doanh nghiệp.
- **Tối ưu hóa chi phí thông qua hạ tầng đồng bộ:** Theo Ngân hàng Thế giới (World Bank), chi phí logistics ở Việt Nam hiện chiếm 16–20% GDP **cao hơn đáng kể so với mức 10–12% ở các nền kinh tế phát triển**, việc tiếp tục phát triển hạ tầng liên vùng và các trung tâm logistics hạng I theo định hướng của Bộ Xây dựng là giải pháp để nâng cao hiệu quả vận tải đa phương thức và tăng sức cạnh tranh cho hàng hóa Việt Nam.

### Tỷ lệ đầu tư công của Việt Nam so với GDP



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ IMF (ICSD)

### Chỉ số hiệu quả logistics: Chất lượng hạ tầng thương mại và giao thông (1=thấp đến 5=cao)



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ chỉ số hiệu quả logistics của Ngân hàng Thế Giới

# THỰC THI CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

## Hạ tầng Giao thông: Đường bộ

Năm 2025, **28 dự án trọng điểm ngành giao thông** được khánh thành, nổi bật là trục cao tốc Bắc - Nam thông suốt từ Cao Bằng đến Cà Mau. Dự án này đưa tổng chiều dài cao tốc toàn quốc lên **3,803 km** (gồm 3,345 km tuyến chính, 458 km nút giao, đường dẫn), đồng thời hoàn thiện **1,586 km quốc lộ và 1,701 km đường ven biển** để tăng cường kết nối vùng.

Tên Dự Án	Chiều Dài (km)	Tổng Vốn (Nghìn Tỷ đồng)	Nhà Thầu / Liên Danh Tiêu Biểu	Trạng Thái & Tiến Độ Dự Kiến
Cao Tốc Bắc - Nam phía Đông (GĐ 2)	723,7	147	Đèo Cả, Vinaconex, Sơn Hải, Trường Sơn (Binh đoàn 12)...	Thông xe kỹ thuật toàn tuyến vào 19/12/2025.
Bùng - Vạn Ninh	49	9,361	CIENCO4, 36, Trường Sơn,..	Chính thức thông xe kỹ thuật tháng 28/4/2025.
Hữu Nghị - Chi Lăng	60	11	Đèo Cả, CIENCO1, CIENCO4,..	Thông tuyến (mở đường) vào ngày 19/12/2025.
Bãi Vọt - Vũng Áng	89	~17,5	Đèo Cả, Vinaconex,..	Chính thức tháng 4/2025.
Vành đai 3 TP.HCM	76	75,3	Các liên danh nhà thầu nội địa.	Đang thi công; dự kiến khớp nối toàn bộ vào năm 2026.
Vành đai 4 TP.HCM (GĐ 1)	159	122,8	Đang chọn nhà đầu tư (PPP).	Xong GPMB năm 2025; vận hành toàn tuyến năm 2028-2029.
Vành đai 4 Hà Nội	113	85,8	Sunflower, VEC, Horizon, Cityland.	Đang thi công; khai thác toàn tuyến vào năm 2027.
Vành đai 5, Thủ đô	331	85,6 (giá 2013)	Đang phân kỳ đầu tư.	Mục tiêu hoàn thiện toàn bộ trước năm 2030.
Quảng Ngãi - Kon Tum	136	~45	Đang khảo sát chuẩn bị.	Dự kiến khởi công năm 2026; xong trước năm 2030.
Kết nối sân bay Gia Bình	27,7	33	Ban QLDA các công trình giao thông	Phê duyệt 11/2025; bắt đầu thi công từ năm 2026.
Đồng Đăng - Trà Lĩnh (GĐ 2)	26,5	12,1	Đèo Cả và các đối tác.	Khởi công 8/2025; hoàn thành trong năm 2027.
Hòa Bình - Mộc Châu	34	10	Vinaconex, Sơn Hải.	Đã khởi công (9/2024); hoàn thành vào cuối năm 2027.
Chợ Mới - Bắc Kạn	28,8	5,7	Ban QLDA 2 (Bộ GTVT).	GPMB xong trong 2025; thông xe vào năm 2026.
Cà Mau - Đất Mũi	90	50	Đang xét thầu.	Bắt đầu thi công từ 8/2025; hoàn thành năm 2028.

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Cổng thông tin điện tử Chính phủ & Bộ Xây Dựng

# THỰC THI CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

## Hạ tầng Giao thông: Đường sắt

Năm 2025, **07 dự án hạ tầng đường sắt quốc gia đã hoàn thành và khánh thành**. Ngành đường sắt cơ bản **hoàn thiện 5/10** dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, đồng thời **xóa bỏ thành công 436 vị trí lối đi tự mở nguy hiểm** để đảm bảo an toàn giao thông. Sau các đợt mưa bão, toàn bộ mạng lưới đường sắt cũng đã được sửa chữa và thông xe hoàn toàn.

Tên Dự Án	Chiều Dài (km)	Tổng Vốn (Nghìn Tỷ đồng)	Nhà Thầu / Liên Danh Tiêu Biểu	Trạng Thái & Tiến Độ Dự Kiến
Đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng (kết nối với Trung Quốc)	418,8	~203,2	Lựa chọn nhà thầu từ tháng 9/2026 - 12/2026 cho thành phần 2	Hoàn thành toàn bộ Dự án thành phần 1 đồng bộ với dự án thành phần 2 chậm nhất trong năm 2030.
Đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam	1.541	1.714	Sự quan tâm của Thaco,...	Khởi công năm 2026; mục tiêu hoàn thành năm 2035.
Đường sắt TP.HCM - Cần Thơ	89	238,6	Chưa có nhà thầu chính thức. CT Group đề xuất đầu tư PPP	Đang được đẩy mạnh nghiên cứu và quy hoạch, với mục tiêu khởi công vào khoảng năm 2027-2028 và vận hành vào năm 2035
Đường sắt TP.HCM - Lộc Ninh (đoạn Bàu Bàng - Dĩ An)	52	64	Đang nghiên cứu	Ngày 24/6/2025, UBND tỉnh Bình Dương cũ thành lập Hội đồng thẩm định nội bộ tuyến đường sắt Dĩ An - Bàu Bàng
Đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu	122,7	21,6	Trường Sơn, Trung Nam E&C	Đảm bảo thông xe kỹ thuật dự án thành phần 1 trước ngày 15 /1/2026
Đường sắt Hà Nội - Quảng Ninh	120	139,8	Chưa có nhà thầu chính thức	VinSpeed trình chủ trương Quý 4/2025; vận hành Quý 1/2028.
Đường sắt Thủ Thiêm - Long Thành	42	90	Hoàn thành lựa chọn nhà thầu vào quý 4/2026	Trình chủ trương 10/2025

# THỰC THI CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

## Tổng quan về dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng

QUY MÔ & CHIẾN LƯỢC	CHIẾN LƯỢC NHÀ THẦU	NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM	TÁC ĐỘNG KINH TẾ
<b>Chiều dài &amp; Kết nối:</b> vốn đầu tư hơn 200 nghìn tỷ đồng, dài khoảng 380 - 427 km. Kết nối từ Lào Cai (biên giới Trung Quốc) qua Hà Nội đến cảng Lạch Huyện (Hải Phòng).	<b>Mô hình:</b> Liên danh 4-5 nhà thầu lớn Trung Quốc & Việt Nam.	<b>Thiết kế hạ tầng:</b> Hoàn thành khảo sát và thiết kế cho 16 nhà ga còn lại thuộc Dự án thành phần 1 ngay trong đầu năm 2026.	<b>Logistics:</b> Giảm 20-30% chi phí vận tải so với đường bộ.
<b>Kỹ thuật:</b> Khổ 1.435mm, điện khí hóa, đa mục tiêu (Khách/Hàng hóa), có tốc độ thiết kế 120-160 km/h.	<b>Yêu cầu:</b> Năng lực tài chính mạnh, kinh nghiệm đường sắt tốc độ cao.	<b>Giải phóng mặt bằng (GPMB):</b> Phối hợp chặt chẽ với các địa phương để có đất bàn giao cho nhà thầu đúng lịch trình.	<b>Phát triển vùng:</b> Thu hút đầu tư KCN, rút ngắn thời gian di chuyển.
<b>Ý nghĩa:</b> Cửa ngõ ra biển cho Tây Nam TQ; hành lang Côn Minh - Hải Phòng.	<b>Chuyển giao:</b> Tiếp cận công nghệ khổ tiêu chuẩn & kỹ thuật nối ray biên giới.	<b>Xử lý kỹ thuật:</b> Giải quyết dứt điểm các điểm giao cắt với công trình hiện hữu tại địa phương để dây chuyền thi công của liên danh không bị đình trệ.	<b>Thúc đẩy nội địa hóa:</b> Chuyển giao công nghệ giúp Việt Nam làm chủ sản xuất và bảo trì hệ thống hiện đại.

### Timeline dự án:

T12/2025: Khởi công 5 ga trọng điểm (Dự án Thành phần 1)

Trước 20/01/2026: Ký hợp đồng rà soát tiêu chuẩn của Trung Quốc.

T3/2026: Hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi & ký Hiệp định nối ray biên giới.

T1/2026: Xong tư vấn thiết kế Dự án Thành phần 2

Quý I/2026: Hoàn tất lựa chọn nhà thầu thi công toàn tuyến.

Mục tiêu 2030: Vận hành toàn bộ hạ tầng kỹ thuật.

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Cổng thông tin điện tử Chính phủ

# THỰC THI CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

## DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG SẮT LÀO CAI - HÀ NỘI - HẢI PHÒNG

BẢN ĐỒ TỔNG HƯỚNG TUYẾN ĐƯỜNG SẮT LÀO CAI - HÀ NỘI - HẢI PHÒNG



### THÔNG TIN DỰ ÁN

Tên dự án	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng
Địa điểm xây dựng	Tỉnh Lào Cai, Tỉnh Phú Thọ, Thành phố Hà Nội, Tỉnh Bắc Ninh, Tỉnh Hưng Yên, Thành phố Hải Phòng
Tổng chiều dài	Khoảng 418,8Km (tuyến chính khoảng 390,9 Km và tuyến nhánh khoảng 27,9Km)
Số ga	21 ga (3 ga lập tàu, 18 ga hỗn hợp) và 11 trạm tác nghiệp kỹ thuật
Công năng	Vận chuyển chung hành khách, hàng hóa
Tốc độ thiết kế	- Tuyến chính: 160Km/h (đoạn qua khu đầu mối Hà Nội 120Km/h) - Tuyến nhánh: 80Km/h
Tiến độ thực hiện	Hoàn thành dự án chậm nhất vào năm 2030
Tổng mức đầu tư	Khoảng 203.231 tỷ đồng

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Cổng thông tin điện tử Chính phủ

# LUẬT ĐƯỜNG SẮT SỬA ĐỔI SỐ 95/2025/QH15

## Các cơ chế thúc đẩy dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng

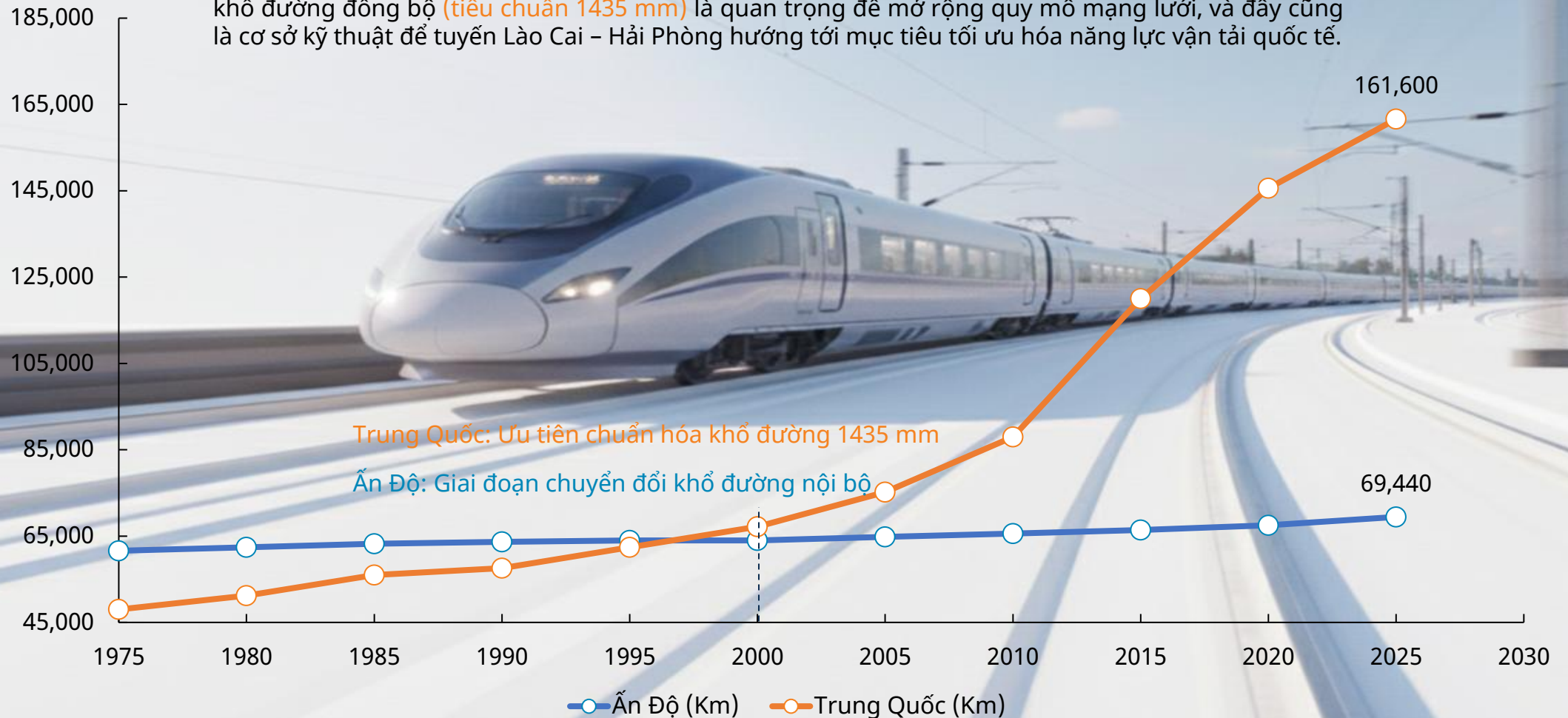
Nội dung	Chi tiết	Cơ sở pháp lý
Quy hoạch & Khổ đường	<b>Áp dụng khổ đường tiêu chuẩn 1.435 mm</b> cho đường sắt quốc gia xây mới để kết nối quốc tế.	Điều 8, Điều 15
Rút ngắn tiến độ	<b>Cho phép lập thiết kế kỹ thuật tổng thể (FEED: Front-End Engineering Design) thay thế thiết kế cơ sở</b> ; chủ đầu tư tự phê duyệt các bước thiết kế sau FEED để đẩy nhanh thi công.	Điều 27, Điều 56
Cơ chế TOD (Đô thị quanh ga)	<b>Cho phép quy hoạch ga đường sắt thành điểm tập trung dân cư, kinh doanh dịch vụ thương mại, văn phòng để tạo nguồn thu.</b>	Điều 3, Điều 15
Cơ chế tái đầu tư	Địa phương được <b>giữ lại 50%</b> tiền thu từ khai thác quỹ đất quanh ga đường sắt quốc gia để tái đầu tư cho dự án.	Điều 25
Giải phóng mặt bằng	<b>Cho phép tách công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành dự án thành phần độc lập để thực hiện trước.</b>	Điều 23, Điều 24, Điều 34
Huy động vốn	<b>Được ưu tiên phân bổ ngân sách</b> ; bảo lãnh Chính phủ về vốn vay; miễn, giảm tiền sử dụng đất cho doanh nghiệp tham gia.	Điều 5
Chuyển giao công nghệ	Nhà thầu ngoại buộc phải <b>cam kết chuyển giao công nghệ</b> và đào tạo nhân lực để Việt Nam làm chủ vận hành, bảo trì.	Điều 37
Lựa chọn nhà thầu	<b>Được phép áp dụng chỉ định thầu hoặc đấu thầu hạn chế đối với các gói thầu xây lắp, tư vấn quan trọng (EPC, EC, EP).</b>	Điều 24, Điều 31, Điều 34
Ưu đãi thuế	Doanh nghiệp đầu tư công nghiệp đường sắt được hưởng <b>ưu đãi thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp và miễn thuế nhập khẩu thiết bị.</b>	Điều 5, Điều 39

**Tính khả thi:** việc triển khai dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng hiện nay **có tính khả thi cao** nhờ sự đồng bộ giữa khung pháp lý mới của Luật Đường sắt số 95/2025/QH15 và chiến lược kết nối hạ tầng quốc tế.

# DIỄN BIẾN QUY MÔ HỆ THỐNG ĐƯỜNG SẮT QUA CÁC THẬP KỶ

## Mạng lưới đường sắt Trung Quốc - Ấn Độ (1975 - 2025)

Kinh nghiệm phát triển từ hai hệ thống đường sắt lớn nhất châu Á cho thấy việc áp dụng tiêu chuẩn khổ đường đồng bộ (tiêu chuẩn 1435 mm) là quan trọng để mở rộng quy mô mạng lưới, và đây cũng là cơ sở kỹ thuật để tuyến Lào Cai - Hải Phòng hướng tới mục tiêu tối ưu hóa năng lực vận tải quốc tế.



Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ MoSIP và Quốc vụ viện Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa

# THỰC THI CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

## Hạ tầng Giao thông: Đường biển

Năm 2025, hạ tầng cảng biển Việt Nam đạt tổng năng lực chạm mức **900 triệu tấn/năm**, tăng 1,3 lần so với năm 2020. Điểm nhấn chiến lược là việc đưa vào **khai thác các bến số 3, 4, 5, 6 tại Cảng Lạch Huyện** và hoàn thành nâng cấp luồng hàng hải tại các khu vực trọng điểm như Quy Nhơn, Cái Mép - Thị Vải. Cùng với việc **hoàn thành 7/11 cây cầu thuộc dự án nâng cao tính không**.

Khu vực	Tên dự án	Quy mô / Vốn đầu tư	Hạ tầng kết nối trọng yếu
Miền Bắc	Cảng Lạch Huyện (Bến 3-8)	13,3 nghìn tỷ đồng; Đón tàu 160.000 DWT; Hoàn thành 2025-2027.	Cao tốc Hà Nội - Hải Phòng & Đường sắt Lào Cai - Hải Phòng.
	Siêu cảng Nam Đồ Sơn	>14 tỷ USD; Tầm nhìn 42 triệu TEU/năm.	Trục ven biển Quy Nhơn - Hải Phòng - Thái Bình.
Miền Trung	Cảng Liên Chiểu & FTZ	1.74 tỷ USD; Cửa ngõ Hành lang Đông - Tây.	Hành lang kinh tế Đông - Tây (EWEC).
	Logistics Chu Lai	Thủ phủ logistics ô tô; Kết nối hạ Lào.	Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi & Cửa khẩu Nam Giang.
	Cảng Quy Nhơn	Nâng công suất lên 18 triệu tấn/năm.	Quốc lộ 19 & Vùng Tây Nguyên.
Miền Nam	Siêu cảng Cần Giờ	4.8 tỷ USD; Liên doanh MSC (Thụy Sĩ).	Đường liên cảng & Vành đai 4.
	Cái Mép Hạ (Trung tâm FTZ)	Công suất 10.8tr TEU; Top 20 cảng thế giới.	Đường sắt cảng & Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu.

# THỰC THI CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

## Quy mô & Phân khu (3.800 ha)

- **Khu 1 (1.735 ha):** Đầu mối cảng biển & Ga đường sắt Cái Mép Hạ (Tuyến Biên Hòa - Vũng Tàu).
- **Khu 2 (1.178 ha):** Trung tâm kho bãi Logistics & Phân phối hàng hóa quy mô lớn.
- **Khu 3 (850 ha):** Công nghệ cao, Đô thị xanh, phát triển Tín chỉ Carbon.



## Cái Mép Hạ

(bao gồm 17 bến cảng với tổng chiều dài khoảng 5,9 km (không bao gồm bến sà lan thu gom hàng hóa))



## Hạ tầng Đa phương thức "4 trong 1"

- **Đường sắt:** Nhánh 9,1 km kết nối trực tiếp vào khu Logistics Cái Mép Hạ.
- **Đường bộ:** Liên kết QL51 và cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu.
- **Hàng không:** Kết nối Sân bay Long Thành trong 30 phút.
- **Đường thủy:** Khởi thông tuyến vận tải nội địa đi Miền Tây & Campuchia.



## Vị thế & Hệ sinh thái

- **Trung chuyển:** Tàu mẹ đi thẳng Châu Âu, Châu Mỹ (không qua cảng trung gian).
- **Đô thị:** Thúc đẩy TP. Phú Mỹ & huyện Châu Đức phát triển tổ hợp cảng - dịch vụ.
- **Đặc khu:** Hình thành Khu thương mại tự do (FTZ) theo Nghị quyết 98/2023/QH15



## Nhà đầu tư & Chiến lược

- **Nhà đầu tư:** Liên danh 3 nhà đầu tư, bao gồm Tập đoàn Geleximco - CTCP Vận tải và Thương mại quốc tế (ITC) và Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).
- **Tổng vốn đầu tư:** 50.820 tỷ đồng.
- **Mục tiêu:** Là cửa ngõ trung chuyển quốc tế đón tàu 250.000 tấn với công suất 10,8 triệu TEU/năm.

# THỰC THI CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

## Hạ tầng Giao thông: Hàng không

- Điểm nhấn quan trọng nhất là Sân bay quốc tế Long Thành chính thức **đón chuyển bay kỹ thuật đầu tiên vào ngày 19/12/2025, kết nối trực tiếp với siêu cảng Cái Mép Hạ.**
- Song song đó, **việc hoàn thành nhà ga T3 Tân Sơn Nhất và mở rộng nhà ga T2 Nội Bài**, đưa tổng lượng hành khách toàn quốc **đạt 155 triệu khách/năm**, tăng gấp 1,6 lần so với năm 2020. Bên cạnh, áp dụng **100% công nghệ sinh trắc học và VNeID** tại các cảng hàng không.

### Đang thi công

**Cảng HKQT Long Thành**  
📍 Đồng Nai  
"Dự kiến đón chuyển bay kỹ thuật đầu tiên vào Q4/2025."  
TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA

**Cảng HKQT Phú Quốc**  
📍 Kiên Giang  
"Công ty Cổ phần Cảng Hàng không Mặt Trời (SAC), đơn vị thuộc Sun Group, chính thức ti..."  
XÃ HỘI HÓA (SUN GROUP)

**Sân bay Gia Bình**  
📍 Bắc Ninh  
"Giai đoạn 1 (2025-2030) tập trung xây dựng hạ tầng cơ bản và công trình phục vụ Hội nghị..."  
CHUYÊN DÙNG

**Sân bay Sa Pa**  
📍 Lào Cai  
"Thi công giải phóng mặt bằng và nền móng đường băng."  
TRỌNG ĐIỂM VÙNG

### Đang đấu thầu

**Sân bay Phan Thiết**  
📍 Bình Thuận  
"Dự án sân bay lưỡng dụng (quân sự và dân dụng)."  
PPP

**Sân bay Côn Đảo**  
📍 Bà Rịa - Vũng Tàu  
"Đồ án quy hoạch Cảng hàng không Côn Đảo vẫn đang trong quá trình hoàn thiện."  
PPP

**Sân bay Biên Hòa**  
📍 Đồng Nai  
"Đã được Bộ GTVT phê duyệt chủ trương."  
PPP

**Sân bay Quảng Trị**  
📍 Quảng Trị  
"Hoàn tất thẩm định thiết kế kỹ thuật và đạt 92% tiến độ GPMB, sẵn sàng thi công giai đoạn 1 đ..."  
PPP

**Sân bay Thành Sơn**  
📍 Ninh Thuận  
"Nâng cấp thành cảng hàng không dân dụng, khai thác lưỡng dụng (quân sự và dân...)"  
LƯƠNG DỤNG

### Đang đề xuất

**Sân bay Măng Đen**  
📍 Kon Tum  
"Đang trình Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư."  
ĐỀ XUẤT MỚI

**Sân bay Vân Phong**  
📍 Khánh Hòa  
"Cục Hàng không Việt Nam đề xuất Bộ Xây dựng phê duyệt quy hoạch để bổ sung sân bay này."  
ĐỀ XUẤT

**Sân bay Nà Sản**  
📍 Sơn La  
"Đề xuất lên Chính phủ và Bộ GTVT về việc đầu tư theo hình thức PPP để kêu gọi vốn xã hội..."  
TÀI THIẾT

**Sân bay Lai Châu**  
📍 Lai Châu  
"Đã có chủ trương, đang trong giai đoạn kêu gọi đầu tư và quy hoạch chi tiết."  
ĐANG XEM XÉT MÔ HÌNH BOT HOẶC PPP

**Sân bay Cao Bằng**  
📍 Cao Bằng  
"Có đề xuất quy hoạch xây dựng sân bay dân dụng tại Cao Bằng, dự kiến trở thành sân bay cấp..."  
HỖ TRỢ VÙNG

**Sân bay Quốc Tế Cát Bi**  
📍 Hải Phòng  
"Dự kiến hoàn thành toàn bộ vào cuối tháng 1/2026."  
NÂNG CẤP

**BẤM ĐỂ XEM CHI TIẾT**

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Bộ GTVT

# THỰC THI CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

## TỔNG QUAN SIÊU DỰ ÁN CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ LONG THÀNH

### Quy mô & Vị thế

- **Vốn đầu tư:** 16 tỷ USD (toàn giai đoạn).
- **Thành phố sân bay:** 43.000 ha tại Đồng Nai.
- **Công suất:** 100 triệu hành khách/năm và 5 triệu tấn hàng hóa/năm.
- **Hạ tầng 4F:** Đường băng dài 4.000m; nhà ga hoa sen rộng 373.000 m<sup>2</sup>.
- **Vị thế:** Được thiết kế trở thành trung tâm trung chuyển hàng không (Hub) lớn nhất Việt Nam và khu vực.

### Tiến độ & Công suất (Lộ trình)

- **Cột mốc 19/12/2025:** Đón chuyển bay kỹ thuật và khai trương các công trình trọng điểm.
- **Giai đoạn 1 (Khai thác 2026):** Vốn 5,45 tỷ USD; phục vụ 25 triệu khách/năm và 1,2 triệu tấn hàng hóa/năm.
- **Giai đoạn 2 (2028-2032):** Tổng đầu tư 80 nghìn tỷ đồng.
- **Tinh thần thi công:** Duy trì làm việc "xuyên lễ, xuyên Tết" để đảm bảo tiến độ.

### Kết nối đa phương thức (Logistics)

- **Đường bộ:** Hai tuyến kết nối T1, T2 liên thông QL51 và cao tốc TP.HCM - Long Thành - Dầu Giây.
- **Đường sắt:** Kết nối trực tiếp đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam và tuyến Thủ Thiêm - Long Thành.
- **Chuỗi "Không - Thủy - Bộ":** Liên kết chặt chẽ với cụm cảng Cái Mép - Thị Vải qua cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu.

### Tác động kinh tế - xã hội

- **Đòn bẩy kinh tế vùng:** thúc đẩy tăng trưởng cho tam giác kinh tế Đồng Nai - Bà Rịa Vũng Tàu - TP.HCM.
- **Thị trường bất động sản:** Kích hoạt chu kỳ tăng trưởng mới cho khu vực vùng ven, đặc biệt là phía Vũng Tàu và khu đô thị vệ tinh quanh sân bay.
- **Công nghệ số:** 100% quy trình vận hành tại sân bay được ứng dụng công nghệ sinh trắc học và định danh điện tử VNeID ngay từ ngày đầu khai thác.

# THỰC THI CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

## SIÊU DỰ ÁN CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ LONG THÀNH

### LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI

- 19/12/2025**  
Khánh thành các hạng mục chính và thực hiện chuyển bay kỹ thuật.
- CUỐI NĂM 2026**  
Dự kiến chính thức đi vào vận hành thương mại.
- GIAI ĐOẠN 2038 – 2032**  
Kế hoạch khởi công xây dựng Giai đoạn 2.



**16**

**TỶ USD**  
Tổng vốn đầu tư toàn dự án



**TRUNG TÂM TRUNG CHUYỂN QUỐC TẾ**

Tầm nhìn chiến lược: Hub hàng không hàng đầu khu vực



**ĐÔ THỊ SÂN BAY 43.000 HA**

Phát triển khu đô thị hiện đại, đồng bộ



**100 TRIỆU HÀNH KHÁCH/NĂM**

Công suất thiết kế toàn dự án. Giai đoạn 1 đạt 25 triệu hành khách/năm.



**5 TRIỆU TẤN HÀNG HÓA/NĂM**

Công suất vận chuyển hàng hóa toàn dự án. Giai đoạn 1 đạt 1,2 triệu tấn hàng hóa/năm.

### CHI TIẾT CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN (GIAI ĐOẠN 1)

Giai đoạn 1 bao gồm 4 dự án thành phần chính,



**DỰ ÁN 1: TRỤ SỞ CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**

**293,26**  
TỶ VND

Đơn vị phụ trách: Cơ quan Chính phủ hoặc PPP



**DỰ ÁN 2: TÒA NHÀ QUẢN LÝ BAY (ĐÀI KIỂM SOÁT KHÔNG LƯU)**

**3.435,25**  
TỶ VND

Đơn vị phụ trách: VATM



**DỰ ÁN 3: HẠ TẦNG CHUNG VÀ GA HÀNG HÓA SỐ 1**

**99.625,02**  
TỶ VND

Đơn vị phụ trách: ACV (Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam)



**DỰ ÁN 4: DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG BỔ SUNG**

**6.363,97**  
TỶ VND

Đơn vị phụ trách: Bộ Giao thông Vận tải

### HỆ THỐNG KẾT NỐI ĐA PHƯƠNG THỨC



#### ĐƯỜNG BỘ

Kết nối trực tiếp vào Cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây và Quốc lộ 51.



#### ĐƯỜNG SẮT

Tích hợp với Tuyến đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam trong tương lai.



#### ĐƯỜNG THỦY

Liên kết thuận lợi với cụm cảng biển Cái Mép Hạ.

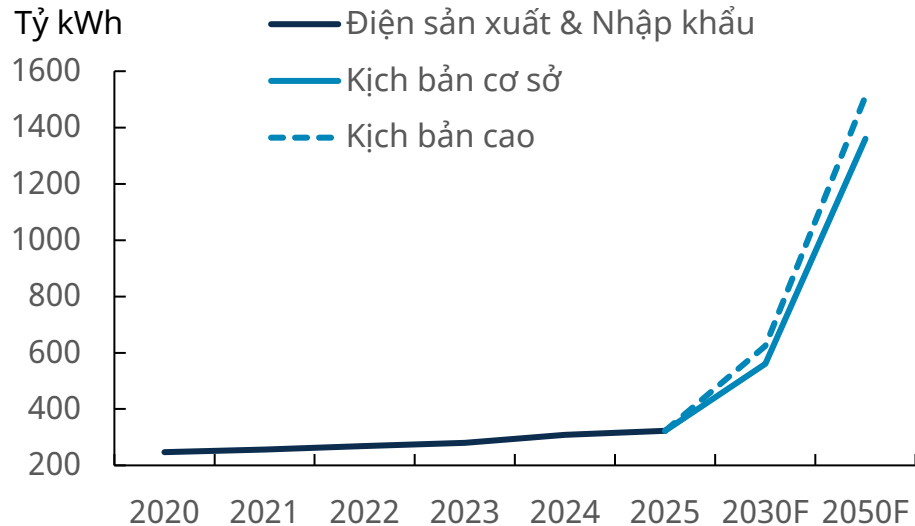
# AN NINH NĂNG LƯỢNG CHO KINH TẾ SỐ

## Yêu cầu cho trung tâm dữ liệu và ngành công nghiệp bán dẫn tại Việt Nam

- Để đáp ứng nhu cầu tính toán cao từ công nghệ AI, trung tâm dữ liệu và ngành công nghiệp bán dẫn tại Việt Nam sẽ có nhu cầu **về tiêu thụ điện năng công suất lớn**.
- Theo dự báo từ IEA, tỷ trọng tiêu thụ điện năng của trí tuệ nhân tạo (AI) trong các trung tâm dữ liệu sẽ tăng từ mức 8% (năm 2023) lên khoảng 15–20% vào năm 2028.
- **Có 3 yêu cầu cốt lõi** được ông Bùi Quang Xuân (Chủ tịch VDCC Trung Tâm Ứng Dụng Nghiên Cứu AI Việt Nam) chỉ ra:

### Tiêu thụ năng lượng cực lớn:

**Công suất điện:** Trước đây 1 rack máy chủ chỉ tốn 4–6 kW, nay có thể lên tới 30–120 kW. Riêng các ứng dụng AI cường độ cao có thể vượt quá 500 kW.



### Hoàn thiện cơ chế và tiêu chuẩn kỹ thuật

- **Hoàn thiện các quy định và hướng dẫn** về chỉ số hiệu quả năng lượng (PUE), kiểm soát phát thải carbon để tiệm cận với tiêu chuẩn quốc tế.
- **Tăng cường kết nối năng lượng tái tạo: triển khai cơ chế mua bán điện trực tiếp (DPPA)**, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư nước ngoài tiếp cận nguồn năng lượng sạch.

### Hoàn thiện hệ thống lưu trữ năng lượng (BESS)

- **Yêu cầu về tính ổn định:** Do năng lượng tái tạo có tính biến thiên, việc **phát triển BESS là điều kiện cần để đảm bảo nguồn điện sạch, liên tục 24/7** cho các lĩnh vực đặc thù như bán dẫn và Data Center.
- **Nâng cấp hạ tầng tích hợp:** Cần hiện đại hóa lưới điện thông minh (**Smart Grid**) để tối ưu hóa khả năng điều phối nạp/xả của BESS.

**Smart Grid** là mạng lưới điện thông minh cho phép trao đổi năng lượng và dữ liệu hai chiều, giúp hệ thống tự động phát hiện sự cố, dễ dàng kết nối các nguồn năng lượng sạch.

# NGHỊ ĐỊNH MỚI VỀ CƠ CHẾ GIÁ DPPA

## Tối ưu hóa nguồn năng lượng sạch cho doanh nghiệp.

Ngày 03/03/2025, Chính phủ chính thức ban hành Nghị định 57/2025/NĐ-CP, thay thế cho Nghị định 80/2024 nhằm **hoàn thiện hành lang pháp lý về mua bán điện trực tiếp (DPPA)**. Nghị định mới kỳ vọng sẽ khơi thông nguồn lực cho hơn 1.500 khách hàng lớn — nhóm đang chiếm tới 1/4 tổng sản lượng điện quốc gia - để dàng tiếp cận năng lượng tái tạo và hiện thực hóa mục tiêu Net Zero.



### Quyền lợi Điện mặt trời áp mái nhà

**Cơ chế bán điện dư:** Cho phép bán tối đa 20% sản lượng dư cho EVN.

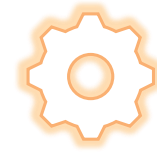
**Pháp lý rõ ràng:** Khắc phục tình trạng thiếu cơ chế hướng dẫn trước đây.



### Mở rộng quy mô nguồn điện

**Thủy điện:** Loại bỏ giới hạn công suất, áp dụng cho tất cả loại hình nhà máy.

**Năng lượng mới:** Bổ sung thêm Điện sinh khối vào danh mục DPPA qua lưới điện quốc gia (cùng với điện gió và điện mặt trời trên 10 MW).



### Điều kiện khách hàng và Quản lý

**Tiêu chuẩn:** Thay thế từ lượng tiêu thụ 200.000 kWh/tháng bằng quy định linh hoạt của Bộ Công Thương.

**Đơn vị điều hành:** Có sự tham gia phối hợp giữa EPTC và NSMO để đảm bảo vận hành lưới điện an toàn.

**Tác động:** Nghị định 57 giúp doanh nghiệp dễ dàng đạt chứng chỉ xanh (RE100), giảm thiểu áp lực về thuế carbon (CBAM) khi xuất khẩu sang các thị trường có tiêu chuẩn cao và giảm áp lực chi phí năng lượng trong dài hạn.

# "KIM CHỈ NAM" TỪ NGHỊ QUYẾT 70-NQ/TW (08/2025)

## Định hướng chiến lược năng lượng quốc gia đến 2030

### Mục tiêu định lượng

- Các nguồn năng lượng tái tạo (không bao gồm thủy điện) phục vụ sản xuất điện, **đạt tỷ lệ khoảng 28 - 36% vào năm 2030**. Định hướng đến năm **2050 tỷ lệ năng lượng tái tạo lên đến 74 - 75%**.
- Giảm phát thải khí nhà kính:** Giảm từ 15 - 35% so với kịch bản phát triển bình thường.
- Tiết kiệm năng lượng:** Đạt mức 8 - 10% tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng.
- Sản lượng điện sạch:** Trong tổng sản lượng 560 - 624 tỷ kWh, ưu tiên huy động tối đa các nguồn từ gió và mặt trời.
- Phát triển cơ sở đầy đủ năng lực nhập khẩu khí tự nhiên hóa lỏng (LNG); **hình thành các trung tâm năng lượng tập trung khí LNG** hài hòa các vùng miền.
- Độ tin cậy cung cấp điện năng và chỉ số tiếp cận điện năng **thuộc top 3 nước dẫn đầu ASEAN**.

### Các nhóm năng lượng được ưu tiên "đặc biệt"

- Điện gió ngoài khơi:** Nghị quyết yêu cầu tháo gỡ ngay các "nút thắt" pháp lý để triển khai các dự án quy mô lớn.
- Điện mặt trời mái nhà:** Khuyến khích mạnh mẽ mô hình "tự sản, tự tiêu" (dùng tại chỗ, không bán lên lưới hoặc bán dư hạn chế) để giảm áp lực cho hệ thống truyền tải.
- Điện hạt nhân:** khẳng định việc nghiên cứu và phát triển điện hạt nhân như một nguồn điện nền sạch và ổn định để thay thế dần điện than.
- Điện khí (LNG):** Phát triển các trung tâm nhiệt điện khí LNG hiện đại, coi đây là "nguồn điện đệm" quan trọng trong quá trình chuyển dịch năng lượng.

### Giải pháp trọng tâm

- Cơ chế DPPA:** Triển khai mô hình mua bán điện trực tiếp nhằm đổi mới cơ chế giá và cho phép doanh nghiệp chủ động lựa chọn đối tác cung ứng điện sạch.
- Hệ thống BESS:** Đầu tư các trạm pin lưu trữ quy mô lớn (10.000 - 16.300 MW) để khắc phục tính bất định của điện gió, điện mặt trời và ổn định hệ thống.
- Giá thị trường & Carbon:** Xóa bỏ bù chéo, áp dụng cơ chế giá điện xanh và hình thành thị trường tín chỉ carbon để tăng nguồn thu cho doanh nghiệp năng lượng sạch.
- Lưới điện thông minh:** Nâng cấp hạ tầng Smart Grid và thu hút đầu tư tư nhân vào truyền tải để hấp thụ hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo quy mô lớn.

# "KIM CHỈ NAM" TỪ NGHỊ QUYẾT 70-NQ/TW (08/2025)

## Những thay đổi trọng yếu trong Nghị quyết 70-NQ/TW

Chi tiết	Trước Nghị Quyết 70	Sau Nghị Quyết 70
<b>Cơ chế giá &amp; Tài chính</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>Cần kiện toàn cấu trúc giá bán lẻ để phản ánh sát thực tế chi phí</li><li>Tồn tại tình trạng bù chéo giá điện kéo dài giữa các nhóm khách hàng.</li><li>Hoàn thiện cơ chế năng lượng tái tạo để tối ưu hóa việc thu hút vốn FDI.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Áp dụng giá điện hai thành phần (công suất và điện năng), phản ánh chính xác giá trị thị trường.</li><li>Từng bước thay thế cơ chế hiện tại để hướng tới sự công bằng và minh bạch trong phân bổ chi phí.</li><li>Cải thiện tỷ suất hoàn vốn (IRR), thu hút các quỹ đầu tư xanh và nguồn vốn dài hạn vào ngành năng lượng.</li></ul>
<b>Thị trường bán lẻ</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>EVN giữ vị thế độc quyền trong phân phối và bán lẻ điện; người dùng không có quyền lựa chọn.</li><li>Chưa có hành lang pháp lý cho việc mua bán điện không thông qua trung gian.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Người tiêu dùng được quyền chủ động lựa chọn đơn vị cung cấp điện phù hợp.</li><li>Ban hành chính thức cơ chế Mua bán điện trực tiếp (DPPA), cho phép bên phát bán thẳng cho bên dùng.</li></ul>
<b>Hạ tầng &amp; Tư nhân</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>Nhà nước (EVN, PVN, TKV) gánh vác hầu hết các khâu; đầu tư tư nhân còn khiêm tốn.</li><li>EVNNPT/NSMO là đơn vị duy nhất quản lý, vận hành hạ tầng truyền tải.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Nhà nước tập trung vào vai trò chủ đạo trong truyền tải và điện hạt nhân.</li><li>Luật hóa việc cho phép tư nhân đầu tư vào hạ tầng truyền tải điện và mở rộng sang mảng LNG.</li></ul>
<b>Thủ tục hành chính</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>Quy trình phê duyệt dự án, đặc biệt trong lĩnh vực dầu khí, có độ trễ về thời gian do các quy định về phân cấp hiện hành.</li><li>Tiến độ thực hiện các dự án dầu khí phụ thuộc nhiều vào chu kỳ phê duyệt dài hạn và mức độ phân cấp quản lý.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Cam kết cắt giảm 30-50% thời gian và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.</li><li>Phân cấp mạnh mẽ cho các Tập đoàn (như PVN) tự phê duyệt các dự án thăm dò, khai thác.</li></ul>
<b>Cơ cấu nguồn cung</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>Phụ thuộc lớn vào nhiên liệu hóa thạch truyền thống (than, dầu)</li><li>Các dự án điện hạt nhân bị tạm dừng triển khai từ năm 2016.</li><li>Tỷ trọng năng lượng tái tạo còn khiêm tốn (khoảng 15-20%).</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Đa dạng hóa nguồn cung với LNG, điện gió ngoài khơi và Hydrogen.</li><li>Tái khởi động và phát triển mạnh điện hạt nhân trong giai đoạn 2030-2035.</li><li>Nâng mục tiêu năng lượng tái tạo lên mức 25-30% tổng cung vào năm 2030.</li></ul>

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp từ Nghị Quyết 70-NQ/TW

# "KIM CHỈ NAM" TỪ NGHỊ QUYẾT 70-NQ/TW (08/2025)

## Nghị quyết 70 thúc đẩy thực thi Luật Điện lực sửa đổi, Quy hoạch điện VIII điều chỉnh (768/QĐ-TTg)


Tiêu chí	Quy hoạch điện VIII	Quy Hoạch Điện VIII Điều chỉnh - Quyết Định 768/QĐ-TTg
Kịch bản GDP	Dự báo tăng trưởng 6.5 - 7.0%.	Nâng lên mức <b>~10%/năm</b> .
Điện gió ngoài khơi	Mục tiêu cứng 6.000 MW đến năm 2030.	Tập trung phát triển đột phá với mục tiêu <b>đạt 6.000 - 17.032 MW</b> vào năm 2030 và hướng tới xuất khẩu năng lượng sạch sang các nước trong khu vực.
Điện mặt trời mái nhà	Phân bổ công suất tăng thêm khoảng 2.600 MW cho các vùng.	Ưu tiên mô hình <b>tự sản, tự tiêu</b> với mục tiêu đến năm 2030 có 50% tòa nhà công sở và nhà dân sử dụng để phục vụ tiêu thụ tại chỗ.
Nhiệt điện khí LNG	Tổng công suất nhiệt điện LNG là 22.400 MW	Phát triển hạ tầng nhập khẩu LNG đồng bộ và hiện đại để đạt <b>quy mô 22.524 MW vào năm 2030</b> , đóng vai trò nguồn điện đệm quan trọng.
Điện hạt nhân	Chưa được đưa vào kế hoạch thực hiện cụ thể.	Tái khởi động nghiên cứu và đưa vào vận hành <b>Nhà máy Ninh Thuận 1&amp;2 với quy mô 4.000 - 6.400 MW giai đoạn 2030 - 2035</b> để làm nguồn điện nền sạch.
Lưới truyền tải	Tập trung lưới 500kV - 220kV truyền thống	<b>Xây dựng trục HVDC (Một chiều cao áp); liên kết lưới ASEAN.</b>
Lưu trữ năng lượng	Quy mô nhỏ (khoảng 300 MW).	Phát triển lên <b>10.000 - 16.300 MW</b> (Pin BESS/Thủy điện tích năng).

# CHÍNH PHỦ QUYẾT TÂM TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

## Những siêu dự án LNG định hình năng lượng tương lai

**2024 - 2025:** Giai đoạn chuẩn bị đầu tư & Giải ngân hạ tầng (Dòng vốn đầu tư công mạnh nhất).

**Giai đoạn vận hành 2025 - 2030:** LNG Quảng Ninh, LNG Thái Bình, LNG Quảng Trạch II, LNG Hải Lăng giai đoạn 1, NMĐ Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4, LNG Hiệp Phước giai đoạn I, LNG Long An I, NMND BOT Sơn Mỹ I, NMND BOT Sơn Mỹ II, LNG Bạc Liêu, LNG Nghi Sơn, LNG Cà Ná, LNG Quỳnh Lập, LNG Hải Phòng giai đoạn I, LNG Hiệp Phước giai đoạn II **với công suất dự kiến từ 1500 MW - 3200 MW.**

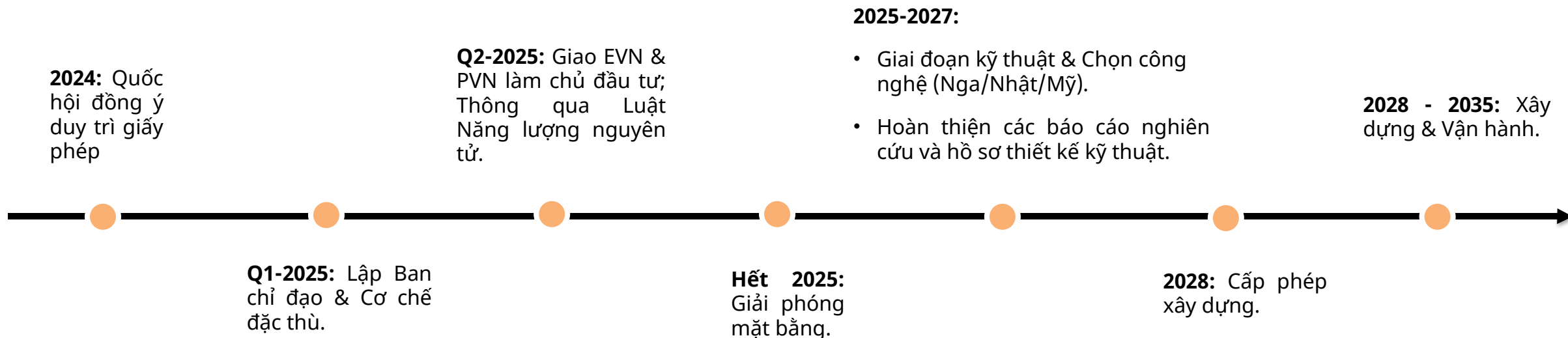


**Giai đoạn vận hành 2031 - 2035 (Dự án mới & Chuyển đổi):** LNG Long Sơn, LNG Long An II, LNG Công Thanh, LNG Hải Phòng giai đoạn II, LNG Vũng Áng III, LNG Quảng Trạch III **với công suất dự kiến từ 1500 MW - 3200 MW.**

- **Ngoài ra còn có danh mục các nhà máy nhiệt điện LNG dự phòng phát triển (giai đoạn 2031 - 2035):** LNG Quảng Ninh 2, LNG Thái Bình giai đoạn 2, LNG Hoà Ninh giai đoạn I, LNG Thanh Hóa, Mở rộng Nhà máy nhiệt điện Cà Mau 1&2 **với công suất dự kiến 1500 MW.**
- Trong đó, **cụm nhà máy nhiệt điện LNG Nhơn Trạch 3 & 4** với tổng vốn đầu tư 1,4 tỷ USD là dự án tiêu biểu **dự kiến vận hành vào ngày 1/1/2026.**

# CHÍNH PHỦ QUYẾT TÂM TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

## Năng lượng hạt nhân – Trụ cột an ninh quốc gia



### Ninh Thuận 1

**Công suất:** 2.000 – 3.200 MW  
**Vốn đầu tư:** ~11 tỷ USD  
**Vận hành dự kiến (theo Quy hoạch điện VIII điều chỉnh):** 2030 – 2035  
**Sở hữu:** Nhà nước

### Ninh Thuận 2

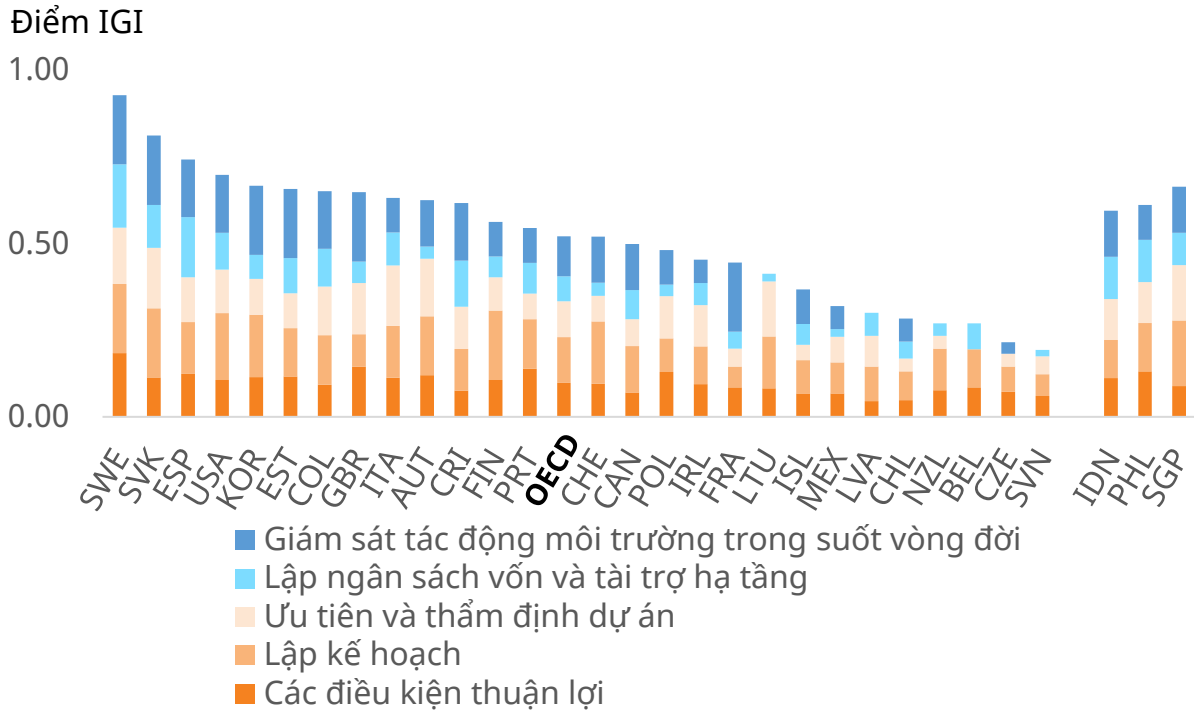
**Công suất:** 2.000 – 3.200 MW  
**Vốn đầu tư:** ~11 tỷ USD  
**Vận hành dự kiến (theo Quy hoạch điện VIII điều chỉnh):** 2030 – 2035  
**Sở hữu:** Nhà nước

# QUẢN TRỊ HẠ TẦNG BỀN VỮNG VÀ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

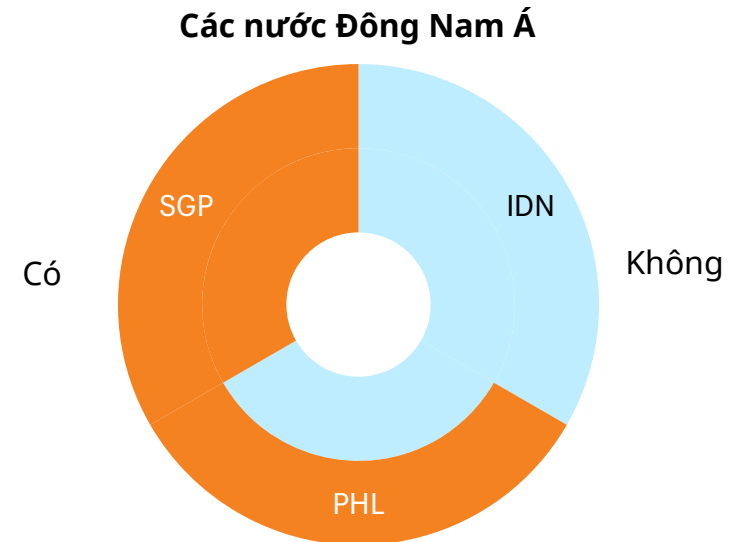
## Hạ tầng bền vững: sự giao thoa giữa môi trường và quản trị số

- **Tích hợp tiêu chuẩn quốc tế vào hạ tầng khu vực:** Chỉ số IGI của OECD **thiết lập khung quản trị hạ tầng vừa thân thiện môi trường vừa thích ứng khí hậu**, mà trong đó các nước Đông Nam Á như Singapore (0,66), Philippines (0,61) và Indonesia (0,60) đang tiên phong vượt mức trung bình khối OECD (0,52), nhấn mạnh việc phát triển và xây dựng cơ sở hạ tầng tích hợp quản trị rủi ro môi trường.
- **Hoàn thiện khung hướng dẫn kỹ thuật:** Việc bắt kịp lộ trình xanh đòi hỏi nỗ lực trong việc xây dựng các bộ tiêu chuẩn chi tiết. Việt Nam có thể học hỏi mô hình từ Singapore và Philippines trong việc tích hợp các giải pháp dựa vào thiên nhiên (**NbS: nature-based solutions**) và bảo tồn đa dạng sinh học ngay từ khâu quy hoạch và thiết kế.

Chỉ số Quản trị Hạ tầng (IGI) về hạ tầng bền vững và thích ứng tại các quốc gia OECD và SEA



Mức độ tích hợp các quy chuẩn môi trường và đa dạng sinh học trong hạ tầng tại các nước SEA



**Vòng trong:** Tích hợp NbS vào thiết kế hạ tầng. **Vòng ngoài:** Tích hợp các yếu tố cân nhắc về đa dạng sinh học vào lập kế hoạch hạ tầng.

Nguồn: Phòng phân tích Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam tổng hợp và phân tích từ OECD Survey on the Governance of Infrastructure, 2024-2025 (SEA) and 2022 (OECD)

# PHỤ LỤC

## Thông số và công thức tính toán kế toán tăng trưởng (Growth Accounting)

Để làm rõ hơn về tính khách quan của kết quả nghiên cứu, phần phụ lục này sẽ trình bày chi tiết về hệ thống giả định và khung lý thuyết đã được áp dụng.

Các giả định	Số liệu	Nguồn dữ liệu / Cơ sở dẫn chứng
K/Y ratio năm 2010	2.3	Penn World Table (PWT)
Tỷ lệ khấu hao ( $\delta$ )	5%	Thông tư 45/2013/TT-BTC và thời gian trích khấu hao = 20 năm
Hệ số co giãn vốn ( $\alpha$ )	0.5	Báo cáo đóng góp nhân tố của Cơ quan thống kê quốc gia

Chỉ tiêu	Công thức	Nguồn dữ liệu / Cơ sở dẫn chứng
Hàm sản xuất	$Y = A \cdot K^\alpha \cdot L^{1-\alpha}$	Cobb-Douglas
Trữ lượng vốn ( $K_t$ )	$K_t = (1-\delta) K_{t-1} + I_{t-1}$	Tính toán tích lũy từ vốn gốc và đầu tư (I)
Vốn năm gốc	$K_{2010} = Y_{2010} * \text{K/Y ratio năm 2010}$	

- Về cơ sở dữ liệu: Hệ thống chỉ tiêu đầu vào được xây dựng dựa trên các giả định thực tế về tỷ lệ khấu hao (5%) và hệ số co giãn vốn (0.5), kết hợp với dữ liệu từ Penn World Table và Cơ quan thống kê quốc gia để đảm bảo tính chuẩn xác cho mô hình.
- Về phương pháp luận: Nghiên cứu áp dụng hàm sản xuất Cobb-Douglas và phương pháp tích lũy vốn từ năm gốc 2010 để phân tích và tính toán sự biến động của trữ lượng vốn (K), lao động (L) và năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) trong mô hình.

Ghi chú: Do Lao động (L) và Vốn (K) là các biến số trữ lượng (stock) phản ánh quy mô tại một thời điểm, trong khi GDP (Y) là biến số luồng (flow) tích lũy theo thời gian. Nghiên cứu thực hiện chuẩn hóa bằng cách sử dụng GDP bình quân quý (Y/4) cho dữ liệu năm.

# Phụ lục

## Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành.

Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

## Disclaimers

This report is published by Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC (MAS), a broker-dealer registered in the Socialist Republic of Vietnam and a member of the Vietnam Stock Exchanges. Information and opinions contained herein have been compiled in good faith and from sources believed to be reliable, but such information has not been independently verified and MAS makes no guarantee, representation or warranty, express or implied, as to the fairness, accuracy, completeness or correctness of the information and opinions contained herein or of any translation into English from the Vietnamese language. In case of an English translation of a report prepared in the Vietnamese language, the original Vietnamese language report may have been made available to investors in advance of this report.

The intended recipients of this report are sophisticated institutional investors who have substantial knowledge of the local business environment, its common practices, laws and accounting principles and no person whose receipt or use of this report would violate any laws and regulations or subject MAS and its affiliates to registration or licensing requirements in any jurisdiction shall receive or make any use hereof.

This report is for general information purposes only and it is not and shall not be construed as an offer or a solicitation of an offer to effect transactions in any securities or other financial instruments. The report does not constitute investment advice to any person and such person shall not be treated as a client of MAS by virtue of receiving this report. This report does not take into account the particular investment objectives, financial situations, or needs of individual clients. The report is not to be relied upon in substitution for the exercise of independent judgment. Information and opinions contained herein are as of the date hereof and are subject to change without notice. The price and value of the investments referred to in this report and the income from them may depreciate or appreciate, and investors may incur losses on investments. Past performance is not a guide to future performance. Future returns are not guaranteed, and a loss of original capital may occur. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents do not accept any liability for any loss arising out of the use hereof.

MAS may have issued other reports that are inconsistent with, and reach different conclusions from, the opinions presented in this report. The reports may reflect different assumptions, views and analytical methods of the analysts who prepared them. MAS may make investment decisions that are inconsistent with the opinions and views expressed in this research report. MAS, its affiliates and their directors, officers, employees and agents may have long or short positions in any of the subject securities at any time and may make a purchase or sale, or offer to make a purchase or sale, of any such securities or other financial instruments from time to time in the open market or otherwise, in each case either as principals or agents. MAS and its affiliates may have had, or may be expecting to enter into, business relationships with the subject companies to provide investment banking, market-making or other financial services as are permitted under applicable laws and regulations.

No part of this document may be copied or reproduced in any manner or form or redistributed or published, in whole or in part, without the prior written consent of MAS.